



BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

11

Tháng 6 - 2024

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG NGUYỄN THANH NGHỊ THAM GIA
TRẢ LỜI CHẤT VẤN TẠI PHIÊN CHẤT VẤN CỦA QUỐC HỘI**

Hà Nội, ngày 04/6/2024



**BỘ XÂY DỰNG LẤY Ý KIẾN ĐỐI VỚI BÁO CÁO RÀ SOÁT
PHÂN LOẠI ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG THEO TIÊU CHÍ ĐÔ THỊ LOẠI I**

Hà Nội, ngày 30/5/2024



THÔNG TIN
**XÂY DỰNG CƠ BẢN
& KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
XÂY DỰNG**

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG
MỖI THÁNG 2 KỶ
TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH
NĂM THỨ HAI NĂM

11
SỐ 11 - 6/2024



TRUNG TÂM THÔNG TIN

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

MỤC LỤC

Văn bản quản lý

Văn bản các cơ quan TW

- Chỉ thị của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới” 5
- Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước 7
- Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn xác minh và quản lý chi phí quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn 8
- Bộ Giao thông Vận tải quy định một số nội dung về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ 9

Văn bản của địa phương

- Hà Nội quy định phương pháp xác định chỉ tiêu dân số với nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp và một số công trình có lưu trú khác trên địa bàn thành phố 10
- Sơn La phê duyệt Quy hoạch chung thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai đến năm 2035 11
- Bình Định ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh 12

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH
ĐỖ HỮU LỰC
Phó giám đốc Trung tâm
Thông tin

Ban biên tập:

CN. ĐỖ HỮU LỰC
(Trưởng ban)

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH
CN. NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM
CN. TRẦN ĐÌNH HÀ
CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH
CN. TRẦN THỊ NGỌC ANH

Khoa học công nghệ xây dựng

- Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu giải pháp công nghệ phòng ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc quy mô lớn do mưa lên các công trình xây dựng ở khu vực miền núi” 14
- Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học và công nghệ do trường Đại học Xây dựng Hà Nội thực hiện 15
- Trung Quốc đẩy mạnh nghiên cứu phát triển công nghệ tiên tiến 16
- Hướng dẫn thiết kế nhà ở có mức giá phải chăng tại New York 19
- Các sản phẩm sơn phủ chống chịu biến đổi khí hậu cho công trình 22
- Các sản phẩm dùng cho thiết kế phổ quát 24

Thông tin

- Hội thảo “Đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng và phổ biến một số nội dung pháp luật mới trong hoạt động xây dựng” 30
- Bộ trưởng Bộ Xây dựng: các giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng đô thị 31
- Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn khảo sát thực tế khu vực lập Quy hoạch xây dựng Khu du lịch Măng Đen 32
- Nhiều giải pháp kết cấu bê tông cho đường cao tốc trên cao 33
- Bảo tàng cảnh quan - giải pháp xây dựng bảo tàng hiện đại ở Nhật Bản 34
- Trung Quốc: Xây dựng hệ thống giao thông đô thị chất lượng cao 38
- Sáng kiến thành phố thông minh của EU 41
- Trung Quốc: Kiên trì mục tiêu phát triển xây dựng xanh, thấp carbon 44
- Kinh nghiệm cải thiện cảnh quan đô thị của thành phố Saratov (Nga) 47

**VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW****Chỉ thị của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới”**

Ngày 24/05/2024, Ban Bí thư Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới”. Trong đó, về tình hình, trong suốt quá trình đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến công tác phát triển nhà ở cho người dân, nhất là nhà ở xã hội.

Đến nay, cả nước đã hoàn thành xây dựng 195.000 căn nhà ở xã hội và có khoảng 374.000 căn nhà ở xã hội đã được chấp thuận đầu tư và khởi công, cấp phép xây dựng.

Chính sách hỗ trợ nhà ở thông qua các chương trình mục tiêu cho các đối tượng là người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo khu vực nông thôn và hộ gia đình tại khu vực nông thôn thuộc vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu được triển khai đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phát triển nhà ở xã hội vẫn còn một số hạn chế như: nhiều mục tiêu về phát triển nhà ở xã hội trong Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 không đạt được; nguồn cung nhà ở xã hội còn hạn chế so với nhu cầu thực tế; giá nhà ở xã hội bình quân còn quá cao so với thu nhập của đối tượng thụ hưởng; công tác quản lý nhà nước về nhà ở xã hội vẫn còn nhiều yếu kém, bất cập; tỉ lệ quỹ đất dành cho phát triển nhà ở xã hội khu vực đô thị thấp; nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các chương trình tín dụng ưu đãi nhà ở xã hội còn thấp, chưa huy động được mạnh mẽ nguồn lực xã hội tham gia; còn tình trạng

nhà tạm, nhà dột nát, nhất là tại các vùng khó khăn, chịu nhiều ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu.

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu chưa nhận thức sâu sắc, đầy đủ, thiếu quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chủ trương, chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách; hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển nhà ở xã hội chậm được đổi mới, hoàn thiện, thiếu sự đột phá để thu hút nguồn lực ngoài nhà nước cho phát triển nhà ở xã hội; sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan chưa chặt chẽ; công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý sai phạm trong phát triển nhà ở xã hội chưa thường xuyên, thiếu hiệu quả.

Theo Chỉ thị 34-CT/TW, một trong các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội, góp phần giải quyết cơ bản nhu cầu nhà ở cho người dân, Ban Bí thư yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội; xác định phát triển nhà ở xã hội là quyết tâm chính trị, nhiệm vụ quan trọng của Đảng và cả hệ thống chính trị, thể hiện đặc trưng, bản chất tốt đẹp của chế độ ta; là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên trong phát triển

kinh tế - xã hội của đất nước. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội; đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của địa phương.

Phấn đấu đến năm 2030, cả nước xoá bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; hoàn thành xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp tại khu vực đô thị; thực hiện tốt việc hỗ trợ nhà ở theo các chương trình mục tiêu, nhất là đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở, hộ nghèo ở tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo tốt về nhà ở; hoàn thành xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp tại khu vực đô thị.

Thực hiện quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội độc lập, hoặc trong các dự án nhà ở thương mại tại các vị trí thuận tiện về giao thông, gắn với các trung tâm công nghiệp, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thiết yếu.

Nhà nước ưu tiên bố trí quỹ đất, nguồn vốn, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển nhà ở xã hội; có cơ chế, chính sách ưu đãi thực chất, đủ hấp dẫn để thu hút, khuyến khích các thành phần kinh tế trong nước và nước ngoài tham gia đầu tư, phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng.

Phát triển đa dạng loại hình nhà ở xã hội và cơ chế, chính sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà lưu trú, ký túc xá cho công nhân, người thu nhập thấp khu vực đô thị, học sinh,

sinh viên, lực lượng vũ trang với giá phù hợp với khả năng chi trả của từng đối tượng thụ hưởng; tăng tỉ lệ nhà ở xã hội cho thuê; chú trọng hỗ trợ nhà ở và đất ở cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách, bảo đảm phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn của địa phương; kết hợp linh hoạt giữa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân.

Nhà ở xã hội và nhà ở được Nhà nước hỗ trợ tại các chương trình mục tiêu, nhà lưu trú công nhân bảo đảm về chất lượng xây dựng, kiến trúc, cảnh quan, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy, đồng bộ về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thiết yếu (y tế, giáo dục, văn hoá...).

Tại Chỉ thị này, Ban Bí thư cũng yêu cầu rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan đến nhà ở xã hội, nhất là về cơ chế tài chính, sử dụng nguồn lực, đất đai, đầu tư, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, quy hoạch đô thị và nông thôn, quản lý phát triển đô thị, quản lý và sử dụng tài sản công, chính sách thuế, quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế...; Chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội phải bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, đúng đối tượng; nâng mức hỗ trợ nhà ở cho người có công và các đối tượng chính sách tại các chương trình mục tiêu. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách đặc thù về nhà ở xã hội cho công nhân và lực lượng vũ trang nhân dân; hoàn thiện pháp luật và tạo thuận lợi về cơ chế, chính sách để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia phát triển nhà ở xã hội bằng nguồn tài chính công đoàn.

(Xem toàn văn tại: <https://thuvienphapluat.vn/>)

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước

Ngày 16/05/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết Điều 7, khoản 5 Điều 9, Điều 10, khoản 5 Điều 17, Điều 19, khoản 9 Điều 23, Điều 30, khoản 5 Điều 31, Điều 35, khoản 3 Điều 37, khoản 10 Điều 38, khoản 3 Điều 51, khoản 10 Điều 63, khoản 6 Điều 66, khoản 5 Điều 71, khoản 5 Điều 81 của Luật Tài nguyên nước 2023. Cụ thể về: hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước; tổ chức thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước; việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh; danh mục lưu vực sông liên tỉnh phải lập quy hoạch; rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh; hành lang bảo vệ nguồn nước; việc xác định phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước; quy định nguồn nước phải cấm mốc giới hành lang bảo vệ và việc cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; ngưỡng khai thác nước dưới đất; xác định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; điều hòa, phân phối tài nguyên nước; chuyển nước lưu vực sông; quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước; hạ tầng kỹ thuật vận hành hồ chứa, liên hồ chứa theo thời gian thực; quy trình điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực; xây dựng quy chế phối hợp vận hành đối với các đập, hồ chứa trên sông, suối; đối tượng, quy mô, chế độ, thông số, chỉ tiêu quan trắc, giám sát khai thác tài nguyên nước, chất lượng nước và lộ trình thực hiện; lập danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; phòng, chống sạt lở lòng, bờ, bãi sông, hồ; hạch toán tài nguyên nước và lộ trình thực hiện; việc điều phối, giám

sát hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra; tổ chức và hoạt động của tổ chức lưu vực sông.

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động liên quan đến tài nguyên nước trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo Nghị định này, hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước quy định tại khoản 3 Điều 9 của Luật Tài nguyên nước 2023 phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Các hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước được thực hiện theo đề án, dự án và phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định, nghiệm thu và phê duyệt kết quả thực hiện theo quy định.

- Căn cứ mục tiêu phạm vi, quy mô của đề án, dự án và đặc điểm cụ thể của từng vùng điều tra, cơ quan phê duyệt đề án, dự án quyết định các nội dung công việc, khối lượng, sản phẩm cụ thể của từng đề án, dự án trên nguyên tắc bảo đảm tính kế thừa và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả kinh phí đề án, dự án. Nội dung, định mức, đơn giá điều tra cơ bản tài nguyên nước được thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và đáp ứng được các mục tiêu của đề án, dự án.

- Thông tin dữ liệu, kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước phải được rà soát, cập nhật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định tại Nghị định này;

Quy định chung về lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành về tài nguyên nước:

- Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành về tài nguyên nước gồm Quy hoạch tổng

thể điều tra cơ bản tài nguyên nước và Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh (sau đây gọi chung là quy hoạch). Đối với Quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia sẽ được lập khi có sự hợp tác giữa các quốc gia có chung nguồn nước và trình tự lập, thẩm định, phê duyệt sẽ căn cứ vào thỏa thuận giữa các quốc gia có chung nguồn nước.

- Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch và Hội đồng thẩm định quy hoạch. Cơ quan chuyên môn về tài nguyên nước thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định.

- Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường giao cho Cơ quan lập quy hoạch thực hiện việc lập quy hoạch. Cơ quan lập quy hoạch tổ chức xây dựng hoặc thuê đơn vị tư vấn xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch và lập quy hoạch.

- Thời gian xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch không quá 09 tháng kể từ ngày được giao nhiệm vụ; thời gian lập quy hoạch không quá 24 tháng kể từ ngày nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt. Trường hợp cần gia hạn, Cơ quan lập quy hoạch báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định việc điều chỉnh kéo dài thời gian nhưng tối đa không quá 03 tháng đối với xây dựng nhiệm vụ lập quy hoạch và không quá 12 tháng đối với lập quy hoạch.

- Chi phí lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, rà soát, điều chỉnh quy hoạch được sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

(Xem toàn văn tại: <https://thuvienphapluat.vn/>)

Bộ Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn xác minh và quản lý chi phí quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn

Ngày 20/05/2024, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 02/2024/TT-BXD hướng dẫn xác minh và quản lý chi phí quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công để xác định, quản lý chi phí quy hoạch tổng mặt bằng.

Theo đó, về xác định chi phí lập, thẩm định quy hoạch tổng mặt bằng: Chi phí lập quy hoạch tổng mặt bằng (đối với các khu vực trong phạm vi phát triển đô thị) được xác định bằng 65% chi phí lập quy hoạch chi tiết đô thị. Chi phí lập quy hoạch chi tiết đô thị xác định theo hướng dẫn xác định chi phí lập đồ án quy hoạch chi tiết đô thị hiện hành. Chi phí lập quy hoạch tổng mặt bằng (đối với các khu vực trong khu chức năng) được xác định bằng 65% chi phí

quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng. Chi phí lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng xác định theo hướng dẫn xác định chi phí lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng hiện hành.

Trường hợp cần phải điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng thì chi phí điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng xác định theo hướng dẫn xác định chi phí điều chỉnh cục bộ của đồ án quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng hiện hành.

Phí thẩm định đồ án quy hoạch tổng mặt bằng xác định theo quy định hiện hành về phí thẩm định các đồ án quy hoạch.

Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch tổng mặt bằng và một số khoản chi phí khác xác định theo hướng dẫn có liên quan đến chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch chi tiết đô

thị, quy hoạch chi tiết xây dựng hiện hành.

Việc quản lý chi phí lập, phí thẩm định đồ án quy hoạch tổng mặt bằng; chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch tổng mặt bằng thực hiện theo quy định quản lý chi phí lập quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc theo quy định quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành đối với trường hợp Chủ đầu tư tổ chức lập quy hoạch tổng mặt bằng.

Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tổ chức thẩm định, phê

duyet dự toán chi phí lập, thẩm định quy hoạch, quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch. Trường hợp Chủ đầu tư tổ chức lập quy hoạch tổng mặt bằng, thẩm quyền phê duyệt chi phí lập quy hoạch, quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch thực hiện theo quy định quản lý chi phí đầu tư xây dựng hiện hành.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2024.

(Xem toàn văn tại <https://moc.gov.vn/>)

Bộ Giao thông Vận tải quy định một số nội dung về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ

Ngày 30/05/2024, Bộ Giao thông Vận tải đã ban hành Thông tư số 16/2024/TT-BGTVT quy định một số nội dung về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ.

Theo quy định tại Thông tư này, việc đánh giá hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ là dự án công trình dịch vụ chuyên ngành giao thông đường bộ gồm các khu chức năng hỗn hợp phục vụ mục đích công cộng và mục đích kinh doanh thương mại do Bộ Giao thông vận tải quản lý.

Tiêu chuẩn đánh giá về hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực của dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ theo tiêu chuẩn đánh giá về giá trị tối thiểu bằng tiền nộp ngân sách nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 47 Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định

của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

Điểm đánh giá về hiệu quả ngành, lĩnh vực của dự án đầu tư kinh doanh công trình trạm dừng nghỉ được xác định theo giá trị tối thiểu bằng tiền nộp ngân sách nhà nước.

Phương pháp xác định giá trị tối thiểu bằng tiền nộp ngân sách nhà nước được xác định theo công thức như sau:

$$GTTN = n \times (V : 49)$$

Trong đó:

GTTN: Giá trị tối thiểu bằng tiền nộp ngân sách nhà nước

n: thời gian vận hành, quản lý, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng được xác định theo thông tin công bố về thời hạn, tiến độ thực hiện dự án.

V: giá trị nộp ngân sách nhà nước đối với dự án có thời hạn thuê đất 49 năm, được tính theo công thức quy định theo hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2024.

(Xem toàn văn tại <https://mt.gov.vn/>)

VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Hà Nội quy định phương pháp xác định chỉ tiêu dân số với nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp và một số công trình có lưu trú khác trên địa bàn thành phố

Ngày 27/05/2024, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ban hành Quy định về phương pháp xác định chỉ tiêu dân số với nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp và một số công trình có lưu trú khác trên địa bàn thành phố.

Theo Quyết định này, phương pháp xác định dân số đối với nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp; khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng; văn phòng kết hợp lưu trú; căn hộ lưu trú và nhà thương mại liên kế trên địa bàn thành phố Hà Nội phải đảm bảo nguyên tắc:

- Kiểm soát dân số theo chỉ tiêu đã được xác định tại quy hoạch cấp trên được phê duyệt. Thống nhất trong toàn bộ quy trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

- Phù hợp với dự báo và thực tiễn phát triển dân số trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đảm bảo hiệu lực hiệu quả quản lý Nhà nước.

- Việc tính toán quy đổi đối với một số công trình lưu trú khác gồm: khách sạn nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng; văn phòng kết hợp lưu trú; căn hộ lưu trú và nhà thương mại liên kế nhằm tính toán chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật mà không làm thay đổi chức năng sử dụng đất theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Về phương pháp xác định dân số đối với nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp:

- Trong giai đoạn lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, dân số nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp làm nhà ở thương mại được xác định

theo chỉ tiêu 3,6 người/căn hộ hoặc xác định theo cơ cấu phòng ở và diện tích sử dụng căn hộ tương ứng, cụ thể: căn hộ một (01) phòng ở; diện tích sử dụng căn hộ từ 25 m²÷45 m²: tính 01 người; căn hộ hai (02) phòng ở: diện tích sử dụng căn hộ từ trên 45 m² đến 70 m²: tính 02 người, diện tích sử dụng căn hộ từ trên 70 m² đến 100 m²: tính 03 người; căn hộ từ ba (03) phòng ở trở lên: diện tích sử dụng căn hộ từ trên 100 m² đến 125 m²: tính 04 người, diện tích sử dụng căn hộ từ 125 m² trở lên: tính 05 người.

- Trong giai đoạn lập quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, dân số nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp làm nhà ở xã hội được xác định theo cơ cấu phòng ở và diện tích sử dụng căn hộ tương ứng, cụ thể: căn hộ một (01) phòng ở; diện tích sử dụng căn hộ từ 25 m²÷40 m²: tính 01 người; căn hộ hai (02) đến ba (03) phòng ở: diện tích sử dụng căn hộ từ trên 40 m² đến 55 m²: tính 02 người. Diện tích sử dụng căn hộ từ trên 55 m² đến 70 m²: tính 03 người; diện tích sử dụng căn hộ từ trên 70 m² đến 77 m²: tính 04 người.

Trường hợp phương án kiến trúc công trình không thống nhất giữa diện tích sử dụng căn hộ và cơ cấu phòng ở theo như Quy định này, thì dân số nhà chung cư, nhà chung cư hỗn hợp được xác định theo chỉ tiêu diện tích sử dụng căn hộ tương ứng.

Đối với các dự án đặc thù (nhà ở chuyên gia, nhà ở công vụ,...) mà việc áp dụng quy định này không phù hợp, Sở Quy hoạch - Kiến trúc báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định.

Về phương pháp xác định dân số đối với khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng; văn phòng kết hợp lưu trú; căn hộ lưu trú và nhà thương mại liên kế:

- Dự án, công trình khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng chỉ được nghiên cứu thực hiện tại các khu du lịch, khu vực phù hợp với quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt; không yêu cầu xác định dân số đối với dự án, công trình khách sạn, khách sạn nghỉ dưỡng, biệt thự nghỉ dưỡng.

- Dự án, công trình văn phòng kết hợp lưu trú phải đảm bảo không gian lưu trú có diện tích không lớn hơn 50% diện tích sử dụng làm văn phòng. Phần diện tích có chức năng lưu trú được xác định dân số bằng cách quy đổi theo quy định tại Quyết định này.

- Dự án, công trình căn hộ lưu trú, căn hộ khách sạn, căn hộ du lịch phải xác định dân số như căn hộ chung cư. Dự án, công trình nhà thương mại liên kế: phần diện tích sàn không gian lưu trú (tối đa 20% tổng diện tích sàn công

trình, dự án) được xác định dân số bằng cách quy đổi theo quy định tại Quyết định này.

- Dân số hiện trạng đối với các loại hình lưu trú khác được tính toán theo công thức quy đổi quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Phân loại đô thị.

Đối với các trường hợp đã được xác định dân số, số lượng căn hộ tại các đồ án quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình, dự án đầu tư được phê duyệt, chấp thuận trước ngày 10/6/2024 thì tiếp tục thực hiện theo nội dung đã được phê duyệt.

Các quy hoạch chi tiết, tổng mặt bằng, phương án kiến trúc, dự án đầu tư được phê duyệt, điều chỉnh sau ngày 10/6/2024 thì thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/6/2024.

(Xem toàn văn tại <https://hanoi.gov.vn/>)

Sơn La phê duyệt Quy hoạch chung thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai đến năm 2035

Ngày 31/05/2024, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 1035/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch chung thị trấn Quỳnh Nhai, huyện Quỳnh Nhai đến năm 2035.

Mục tiêu của Quy hoạch nhằm cụ thể hóa định hướng Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050; định hướng quy hoạch xây dựng vùng liên huyện dọc lòng hồ sông Đà trên địa bàn tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng thị trấn Quỳnh Nhai thành đô thị trung tâm của huyện; là động lực tăng trưởng kinh tế vùng dọc lòng hồ Sông Đà; hoàn thiện, nâng cao các tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn đô thị loại V; xây dựng huyện Quỳnh Nhai đạt chuẩn nông thôn mới

vào năm 2025; xây dựng và phát triển du lịch huyện Quỳnh Nhai trở thành khu du lịch cấp tỉnh giai đoạn 2021-2030, nằm trong định hướng phát triển vùng lòng hồ thủy điện Sơn La trở thành Khu du lịch quốc gia...Làm cơ sở pháp lý lập các đồ án quy hoạch chi tiết, quản lý đô thị, lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong đô thị và xây dựng đề án thành lập thị trấn.

Theo Quyết định này, phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch chung gồm toàn bộ địa giới hành chính của xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai; Quy mô diện tích lập quy hoạch khoảng 6.797,48 ha. Quy mô dân số dự báo quy hoạch đến năm 2030 khoảng 16.000 người; đến năm

2035 khoảng 20.000 người.

Về tính chất : thị trấn Quỳnh Nhai là trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục và thể dục thể thao của huyện Quỳnh Nhai; là đô thị động lực với hạ tầng kỹ thuật hiện đại theo hướng bền vững và hòa nhập với môi trường, tạo dựng những giá trị cảnh quan đặc trưng cho khu vực; là đầu mối giao thông thủy, bộ quan trọng cửa ngõ phía Tây Bắc của tỉnh, nơi giao cắt giữa quốc lộ 6B và quốc lộ 279, đồng thời tiếp cận cảng Pá Uôn, có vị trí và ý nghĩa chiến lược quan trọng về an ninh quốc phòng; là trung tâm thương mại - dịch vụ và du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La, kết nối giao thương kinh tế với các tỉnh lân cận; động lực thu hút đầu tư phát triển kinh tế của huyện gắn với phát triển mô hình đô thị hiện đại kết hợp thương mại, du lịch, dịch vụ, thể thao, vui chơi giải trí.

Về định hướng phát triển không gian: các trục không gian chính: Trục kết nối từ phía Bắc xuống phía Nam đô thị dọc theo đường Quốc lộ 6B và đường tránh QL.6B; Trục kết nối từ phía Đông sang phía Tây đô thị dọc theo đường QL.279 và dọc theo suối Lu.

Định hướng phân vùng kiểm soát:

- Khu vực 1 (Khu vực đô thị hiện hữu): gồm

xóm 1, xóm 2, xóm 3, xóm 4, xóm 5, bản Bung Lanh, bản Phiêng Nèn, bản Đán Đanh và bản Hua Chai; khu vực đô thị hoá gồm các bản Mường Giàng, Lốm Khiêu, Kiếu Hát, Phiêng Ban và Pá Uôn.

- Khu vực 2 (Khu vực đô thị phát triển mở rộng): không gian mở rộng đô thị được xác định phát triển về phía Bắc, phía Tây, phía Tây Bắc và phía Tây Nam đô thị.

- Khu vực 3 (Khu vực sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch, thương mại và dịch vụ): khu vực phát triển du lịch lòng hồ được quy hoạch mới tại phía Bắc và Đông Bắc đô thị (tại các vị trí sườn đồi thoải thoải, ven lòng hồ và các đảo nổi 4 trên lòng hồ thủy điện Sơn La); khu dịch vụ sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, dịch vụ vui chơi giải trí, khám phá và trải nghiệm được quy hoạch mới tại phía Tây Nam đô thị.

- Khu vực 4 (khu vực bảo vệ sinh thái tự nhiên): kiểm soát diện tích rừng; hạn chế hoạt động xây dựng; khu vực đồi núi, khu vực canh tác nông, lâm nghiệp.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại <https://sonla.gov.vn/>)

Bình Định ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định

Ngày 03/06/2024, UBND tỉnh Bình Định đã có Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Quy định này quy định cụ thể một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định. Các quy hoạch, dự án

bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh không thực hiện theo Quy định này và được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 15/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng:

Trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng:

- UBND tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện; quy hoạch chung đô thị mới (kể cả các đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên); quy hoạch chung và quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng; quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của hai huyện trở lên, khu vực phát triển mới đô thị trong đô thị mới (đô thị mới là đô thị dự kiến hình thành trong tương lai theo quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, được đầu tư xây dựng từng bước đạt các tiêu chí của đô thị theo quy định của pháp luật); nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị tại các khu vực có ý nghĩa quan trọng gồm Khu trung tâm hành chính, chính trị, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao cấp tỉnh và các dự án có ý nghĩa quan trọng khác được UBND tỉnh xác định.

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định (Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh) tổ chức lập, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế; nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp; quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng trong khu kinh tế; nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng.

- UBND thành phố, thị xã tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung thành phố, thị xã;

quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và quy hoạch tổng mặt bằng trong phạm vi địa giới hành chính quản lý, trừ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6 Điều này.

- UBND huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện; quy hoạch chung thị trấn; quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính quản lý trừ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6 Điều này.

- UBND xã tổ chức lập quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch tổng mặt bằng tại các khu vực do UBND xã làm chủ đầu tư dự án.

- Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập quy hoạch chi tiết và quy hoạch tổng mặt bằng khu vực được giao đầu tư.

Trình tự tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng:

Quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được thể hiện thông qua các đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và được thể hiện theo trình tự sau:

- Lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí tổ chức lập quy hoạch.

- Lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch.

- Tổ chức quản lý thực hiện đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng bao gồm: công bố, công khai quy hoạch, đưa mốc giới quy hoạch ra thực địa, lưu trữ, lưu giữ hồ sơ, cung cấp thông tin quy hoạch, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy hoạch và kiểm tra việc thực hiện pháp luật đối với lĩnh vực quy hoạch.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

(Xem toàn văn tại
<https://binhdinh.gov.vn/>)

Nghiệm thu Nhiệm vụ “Nghiên cứu giải pháp công nghệ phòng ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc quy mô lớn do mưa lên các công trình xây dựng ở khu vực miền núi”

Ngày 31/5/2024, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu giải pháp công nghệ phòng ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc quy mô lớn do mưa lên các công trình xây dựng ở khu vực miền núi”, do trường Đại học Xây dựng thực hiện. Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Vũ Ngọc Anh - Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Bảo vệ kết quả thực hiện Nhiệm vụ trước Hội đồng, thay mặt nhóm nghiên cứu, TS. Nguyễn Thanh Sơn cho biết, Nhiệm vụ được thực hiện nhằm nghiên cứu giải pháp công nghệ sử dụng hệ thống ống thoát nước ngang và giếng thu đứng trong việc phòng ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc do mưa lên các công trình xây dựng; xây dựng quy trình và chỉ dẫn kỹ thuật thiết kế, thi công và lắp đặt hệ thống thoát nước ngang và giếng thu đứng trong việc phòng ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc.

Qua quá trình thực hiện, nhóm đã hoàn thành các sản phẩm theo yêu cầu, trong đó, ngoài Báo cáo tổng kết và Báo cáo tóm tắt đề tài, nhóm còn có 1 bài báo đăng tạp chí khoa học chuyên ngành, và đưa ra được quy trình và chỉ dẫn kỹ thuật thiết kế, thi công và lắp đặt hệ thống thoát nước ngang và giếng thu đứng trong việc phòng ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc. Nhóm cũng đúc rút được một số kết luận quan trọng, kiến nghị tiếp tục nghiên cứu thực nghiệm thực tế tại hiện trường các giải pháp thu nước đứng và thoát nước ngang với đất có độ thấm thấp. Ngoài ra, cần xem xét kỹ số lượng, chiều dài ống thoát nước ngang, khoảng cách lắp đặt trước khi áp dụng vào thực tế; các mô phỏng 3D cần được tiến hành khi thiết kế hệ thống thoát nước ngang và giếng thu đứng trong việc phòng



Quang cảnh cuộc họp.

ngừa rủi ro sạt trượt mái dốc; sớm xây dựng các tiêu chuẩn cho giải pháp phòng ngừa trượt lở đất có sử dụng ống thu nước ngang, giếng đứng.

Theo nhận xét, đánh giá của Hội đồng, trong thời hạn được giao, nhóm nghiên cứu đã thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, hoàn thành đầy đủ số lượng sản phẩm theo hợp đồng. Kết quả nghiên cứu có tính thực tiễn cao, có thể giúp phòng chống sạt lở mái dốc ở khu vực miền núi và trung du phía Bắc, qua đó góp phần hạn chế thiệt hại do thiên tai gây ra.

Bên cạnh đó, Hội đồng cũng đóng góp nhiều ý kiến chuyên môn: nhóm nghiên cứu cần xem xét bổ sung phần biện luận làm rõ hơn nguyên nhân của thiên tai, sạt lở ngày càng trở nên phức tạp, bất thường, khó dự đoán hơn; làm rõ hơn hiệu quả của giải pháp thoát nước ngang và giếng thu nước cũng như điều kiện, phạm vi áp dụng của giải pháp này; biên tập, bố cục lại Chỉ dẫn kỹ thuật đảm bảo tính logic; làm rõ ưu, nhược điểm, điều kiện, phạm vi áp dụng của các giải pháp được đề xuất trong nghiên cứu... Hội đồng đã thống nhất thông qua Nhiệm vụ.

Trần Đình Hà

Nghiệm thu Nhiệm vụ khoa học và công nghệ do trường Đại học Xây dựng Hà Nội thực hiện

Ngày 3/6/2024, Bộ Xây dựng tổ chức Hội đồng Tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu giải pháp xử lý đồng thời các chất ô nhiễm hữu cơ, amoni và mangan trong nước mặt sử dụng bể lọc sinh học tiếp xúc”, do trường Đại học Xây dựng thực hiện. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Nguyễn Công Thịnh - Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

Báo cáo Hội đồng, TS. Đào Thị Minh Nguyệt nêu lý do, sự cần thiết thực hiện Nhiệm vụ, đồng thời cho biết, mục tiêu của nghiên cứu nhằm đề xuất giải pháp phù hợp để xử lý các chất ô nhiễm hữu cơ, amoni và mangan trong điều kiện nguồn nước mặt của Việt Nam đang suy thoái; thiết kế công nghệ bể lọc sinh học tiếp xúc để loại bỏ chất ô nhiễm hữu cơ, amoni và mangan trong nước mặt, ứng dụng phần mềm mô phỏng GPS-X; xây dựng chỉ dẫn thiết kế và vận hành tối ưu bể lọc sinh học tiếp xúc, tạo cơ sở cho việc nhân rộng mô hình này tại các nhà máy nước mặt ở Việt Nam.

Để thực hiện Nhiệm vụ, nhóm nghiên cứu đã tích cực tham khảo tài liệu trong nước và quốc tế có liên quan, áp dụng nhiều phương pháp nghiên cứu, tổ chức khảo sát thực tế chất lượng nguồn nước mặt cấp cho một số nhà máy nước sạch sinh hoạt tại thành phố Hải Phòng và một số tỉnh, thành miền Bắc. Từ đó nhóm hoàn thành các sản phẩm của Nhiệm vụ theo hợp đồng, bao gồm: báo cáo tổng kết; báo cáo tóm tắt; dự thảo hướng dẫn thiết kế và vận hành bể lọc sinh học; đề xuất kiến nghị bổ sung công nghệ bể lọc sinh học tiếp xúc, tạo cơ sở nhân rộng mô hình này tại các nhà máy nước mặt tại Việt Nam; 1 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước.

Qua quá trình nghiên cứu, nhóm đúc kết được một số kết luận quan trọng: hiện trạng các



Quang cảnh cuộc họp.

chất ô nhiễm hữu cơ, amoni và mangan đang có xu thế gia tăng trong nguồn nước mặt cấp cho các nhà máy nước trên toàn quốc, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người dân và gây khó khăn trong vận hành các nhà máy nước. Trong khi đó, bể lọc sinh học tiếp xúc có nhiều ưu điểm về tiết kiệm chi phí vận hành, giảm thiểu các sản phẩm phụ độc hại tới sức khỏe, tiết kiệm diện tích đất; mức độ cạnh tranh oxy giảm dần từ các nhóm vi sinh vật tiêu thụ chất hữu cơ đến amoni và cuối cùng là mangan; việc đặt bể lọc sinh học tiếp xúc sau bể lắng cho phép giảm thiểu độ đục đầu vào và tận dụng oxy dồi dào. Hơn nữa, bể lọc sinh học tiếp xúc có khả năng loại bỏ tới 50% chất ô nhiễm thuộc nhóm dễ phân hủy (tuy nhiên đối với chất hữu cơ trong nước nền sau lắng thuộc nhóm khó phân hủy, cần sử dụng phương án khác để xử lý). Nhóm cũng đề xuất chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung trong tiêu chuẩn quốc gia liên quan tới bể lọc sinh học tiếp xúc.

Tại cuộc họp, các chuyên gia, thành viên Hội đồng đánh giá cao ý nghĩa thực tiễn của Nhiệm vụ, nỗ lực của nhóm nghiên cứu trong việc hoàn thành các sản phẩm theo hợp đồng. Báo cáo tổng kết có lượng thông tin phong phú; các phương pháp nghiên cứu phù hợp và đảm bảo

độ tin cậy; hồ sơ nghiệm thu tuân thủ quy định hiện hành. Bên cạnh đó, Hội đồng góp ý Báo cáo tổng kết cần bố cục hợp lý hơn; cần bổ sung nội dung đánh giá công nghệ bể lọc sinh học tiếp xúc, ưu, nhược điểm của giải pháp này với các giải pháp thông dụng khác; mạnh dạn hơn trong việc đưa ra những đề xuất, kiến nghị cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa các tiêu chuẩn, quy định pháp luật liên quan, đặc biệt trong bối cảnh Bộ Xây dựng đang triển khai xây dựng Luật Cấp thoát nước.

Kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng Nguyễn Công Thịnh ghi nhận nỗ lực của nhóm nghiên cứu cùng sự tham gia tích cực của các doanh nghiệp (Công ty Cấp thoát nước Hải Phòng và một số công ty khác) vào kết quả

chung của Nhiệm vụ. Điều này vừa đảm bảo độ tin cậy, ý nghĩa thực tiễn của kết quả nghiên cứu vừa cho thấy sự quan tâm, trách nhiệm của các đơn vị cấp thoát nước đối với chất lượng nguồn nước sạch sinh hoạt cấp cho người tiêu dùng. Tổng hợp ý kiến góp ý của các chuyên gia thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng đề nghị nhóm nghiên cứu tiếp thu đầy đủ, sớm hoàn thiện Báo cáo tổng kết và các sản phẩm của Nhiệm vụ, thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

Hội đồng nhất trí nghiệm thu Nhiệm vụ với kết quả xếp loại Khá.

Trần Đình Hà

Trung Quốc đẩy mạnh nghiên cứu phát triển công nghệ tiên tiến

Để thúc đẩy hơn nữa quá trình chuyển đổi và phát huy các thành tựu khoa học công nghệ, Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Trung Quốc mới đây đã ban hành Chỉ thị về việc thúc đẩy ứng dụng các công nghệ mới, sản phẩm mới trong xây dựng các công trình, dự án thể hệ mới và cải tạo, nâng cấp các công trình cũ để giảm mức tiêu thụ năng lượng của các tòa nhà, đồng thời hiện đại hóa chuỗi cung ứng của ngành và nâng cao năng lực bảo vệ môi trường một cách hiệu quả.

Cụ thể, “Kế hoạch công tác nhằm tăng cường bảo tồn năng lượng và giảm phát thải carbon trong ngành Xây dựng” đã đề xuất đẩy nhanh công tác nghiên cứu và phát triển các công nghệ tiên tiến về bảo tồn năng lượng và giảm phát thải carbon trong việc xây dựng các công trình, dự án và phát triển đô thị - nông thôn, đặc biệt là công nghệ tiêu thụ năng lượng tối thiểu, tiêu thụ năng lượng gần bằng 0, carbon thấp và zero carbon... Bên cạnh đó, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, quy

trình mới và sản phẩm, thiết bị tin cậy mới, đầu tư bồi dưỡng các doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực bảo tồn năng lượng và giảm phát thải xây dựng, hỗ trợ các doanh nghiệp có đủ điều kiện triển khai xây dựng các nền tảng đào tạo, nghiên cứu và phát triển công nghệ xây dựng tiên tiến, tăng cường bồi dưỡng kỹ thuật thực hành cho đội ngũ nhân công lành nghề.

Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển công nghệ tiên tiến

Khi các chiến lược “đạt đỉnh carbon và trung hòa carbon” của Trung Quốc tiến lên những mục tiêu cao hơn đã kéo theo công tác bảo tồn năng lượng trong xây dựng cũng phải đổi mới với những thách thức và cơ hội mới. Bởi vậy, việc nghiên cứu và thúc đẩy phát triển các công nghệ tiên tiến nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải là cần thiết để thúc đẩy sự phát triển các công trình thể hệ mới một cách hiệu quả và hiện thực hóa mục tiêu carbon kép.

Tỉnh Quảng Đông đã thiết lập hệ thống đổi mới công nghệ xây dựng xanh và tiết kiệm năng



Công ty TNHH Nhiệt điện tỉnh Quảng Đông với hệ thống mái nhà quang điện tích hợp đồng bộ.



Tấm tường cách nhiệt sandwich panel.

lượng theo định hướng thị trường, đồng thời thực hiện nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển dự án trên các liên kết chính trong các lĩnh vực trọng điểm; thúc đẩy việc tích hợp và phát triển theo chiều sâu đối với công nghệ xây dựng xanh, công nghệ xây dựng tiên chế và công nghệ xây dựng thông minh. Trong đó, thành phố Giang Môn tích cực nghiên cứu, phát triển và quảng bá công nghệ xây dựng xanh, tăng cường tích hợp giữa công nghệ thông tin thế hệ mới với công nghiệp hóa xây dựng, khuyến khích nghiên cứu và phát triển các sản phẩm công nghệ liên quan đến tiết kiệm năng lượng trong các tòa nhà thụ động mang đặc tính địa phương, đồng thời thúc đẩy quảng bá và ứng dụng công nghệ xây dựng xanh ở nông thôn.

Tỉnh Sơn Tây tiến hành nghiên cứu các chiến lược kỹ thuật nhằm giảm lượng phát thải carbon trong toàn vòng đời của công trình và thúc đẩy áp dụng các công nghệ phù hợp để bảo tồn năng lượng và giảm phát thải. Bên cạnh đó, tích cực đẩy mạnh công nghệ quang điện tích hợp thông minh trong các dự án nhằm lưu trữ và sử dụng, phân phối hiệu quả nguồn năng lượng mặt trời. Mặt khác, chú trọng hướng dẫn các doanh nghiệp tăng cường đầu tư vào công tác nghiên cứu và phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, carbon thấp, tích cực đầu tư cho các dòng vật liệu mới thân thiện với môi trường và có hiệu suất cao như: bê tông cốt thép cường độ cao, vật liệu đa tính năng, tấm ốp

tường tích hợp cách nhiệt và nhiều loại hình sản phẩm vật liệu khác... cũng như các ứng dụng, công nghệ hỗ trợ, khuyến khích phát triển các cấu kiện đúc sẵn có hiệu suất vượt trội.

Thượng Hải tập trung nghiên cứu phát triển hệ thống công nghệ và sản phẩm vật liệu xây dựng theo 3 hướng chính: vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng - thân thiện với môi trường, cửa sổ - cửa thông gió tiết kiệm năng lượng hiệu suất cao, hệ thống thiết bị thi công xây dựng tiêu thụ năng lượng tối thiểu; phù hợp với tất cả mọi khu vực trong cả mùa hè nóng bức và mùa đông lạnh giá; đẩy mạnh ứng dụng hệ thống tường cách nhiệt tích hợp (panel sandwich, bê tông đúc sẵn, composite...). Khuyến khích các doanh nghiệp nghiên cứu thêm nhiều phương án sản xuất vật liệu tổng hợp mới, phát triển các công trình xanh, thấp carbon và tăng cường kiểm soát các yêu cầu kỹ thuật đối với các sản phẩm vật liệu liên quan đến độ kín khí, nâng cao giá trị gia tăng của các sản phẩm, thiết bị thế hệ mới.

Thành phố Trịnh Châu, tỉnh Hà Nam tích cực nghiên cứu các giải pháp mới và phát triển các tòa nhà tiêu thụ năng lượng cực thấp, công nghệ thiết kế và xây dựng công trình xanh, nhà tiên chế đúc sẵn, nhà kết cấu thép, thúc đẩy và mở rộng phạm vi ứng dụng công nghệ năng lượng tái tạo trong các công trình, dự án phù hợp với điều kiện địa phương.

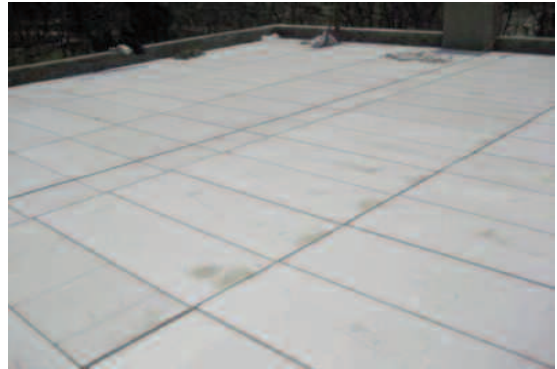
Thúc đẩy ứng dụng các sản phẩm tin cậy

Việc tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu carbon được coi là nhiệm vụ chiến lược lâu dài có tính hệ thống. Bên cạnh việc tăng cường quảng bá các sản phẩm và tiến bộ công nghệ mới, cũng cần thường xuyên thu thập thông tin, công bố một số trường hợp điển hình về ứng dụng công nghệ để bảo tồn năng lượng và giảm phát thải trong lĩnh vực xây dựng.

Thành phố Trung Sơn, tỉnh Quảng Đông đang chú trọng đến việc quảng bá các sản phẩm kỹ thuật phù hợp, đồng thời biên soạn và phát hành danh mục các sản phẩm kỹ thuật được quảng bá, áp dụng cũng như bị hạn chế, cấm sử dụng trong lĩnh vực xây dựng của thành phố Trung Sơn. Bên cạnh đó, tập trung thúc đẩy phát triển hệ thống vật liệu xây dựng xanh như tấm ốp tường cách nhiệt, cửa sổ - cửa ra vào tiết kiệm năng lượng, cấu kiện đúc sẵn, tái chế phế thải xây dựng và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, tích cực quảng bá các giải pháp, sản phẩm kỹ thuật công nghệ nhằm tiết kiệm năng lượng trong các công trình xây dựng như: chiếu sáng tự nhiên, thông gió tự nhiên, thu gom nước mưa và tận dụng nước tái chế...

Thành phố Tương Dương, tỉnh Hồ Bắc đang tăng cường thúc đẩy phát triển, ứng dụng và đổi mới công nghệ trong việc xây dựng các công trình xanh và tiết kiệm năng lượng; đẩy mạnh ứng dụng mô hình thông tin xây dựng, thúc đẩy sự tích hợp phát triển giữa công nghệ, kiến trúc và nghệ thuật, giữa tính khoa học và tính nhân văn. Tích cực thúc đẩy ứng dụng tổng hợp công nghệ mới, phương pháp mới, thiết bị mới, vật liệu mới và thành tựu đổi mới khoa học công nghệ trong xây dựng; đồng thời chuyển đổi các thành tựu đổi mới khoa học công nghệ thành quy chuẩn kỹ thuật, thông số tính toán, biện pháp thi công... của địa phương, nhằm thúc đẩy phát triển xây dựng hệ thống công trình tiết kiệm năng lượng, công trình xanh chất lượng cao.

Tỉnh Cam Túc yêu cầu tất cả các công trình dân dụng xây dựng mới tại các thành phố và thị trấn trực thuộc phải được áp dụng đầy đủ công



Bê tông cách nhiệt đúc sẵn.

nhệ kết cấu cách nhiệt tích hợp để thúc đẩy chuyển đổi các phương pháp xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng và carbon thấp.

Tăng cường bồi dưỡng nhân tài trong các doanh nghiệp

Trong quá trình hiện thực hóa mục tiêu “carbon kép”, một dây chuyền công nghiệp hoàn chỉnh và một đội ngũ nhân tài chuyên nghiệp đóng vai trò quan trọng đối với việc nâng cao mức độ tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải carbon của các công trình, đồng thời thúc đẩy vững chắc công tác bảo tồn năng lượng của toàn ngành xây dựng.

Thành phố Bang Phụ, tỉnh An Huy đang khuyến khích các doanh nghiệp liên quan đầu tư phát triển các sản phẩm xây dựng tiêu thụ năng lượng tối thiểu, đồng thời triển khai các ngành công nghiệp và mở rộng các dịch vụ mới; khuyến khích hợp tác kỹ thuật với các viện nghiên cứu trong và ngoài nước để nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển và sản xuất các sản phẩm xây dựng tiêu thụ năng lượng tối thiểu. Đồng thời, hỗ trợ công tác chuyển đổi và nâng cấp các doanh nghiệp kỹ thuật xây dựng, mở ra kênh xanh cho các dự án công nghiệp vật liệu xây dựng mới nổi và các doanh nghiệp liên quan đến bảo tồn năng lượng xanh để thúc đẩy sự phát triển và tăng trưởng nhanh chóng của các doanh nghiệp này.

Cùng với đó, đẩy mạnh hỗ trợ các trường đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học, trường cao

đẳng kỹ thuật trong nước hợp tác với các trường đại học nổi tiếng của nước ngoài để nghiên cứu phát triển các lĩnh vực liên quan đến tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải trong xây dựng; tổ chức các diễn đàn nhằm trao đổi kinh nghiệm và quảng bá các sản phẩm công nghệ mới, cũng như phổ biến các kỹ năng, tiêu chuẩn và kiến thức chuyên môn liên quan đến các công trình, dự án tiêu thụ năng lượng tối thiểu. Bên cạnh đó, tăng cường các cơ sở đào tạo nhân lực hành nghề xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhân công tay nghề cao trong lĩnh vực thi công bảo tồn năng lượng để đáp ứng nhu cầu công nghiệp và kỹ thuật xây dựng trong thời đại mới, đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững của các công trình tiết kiệm năng lượng, xanh, carbon thấp.

Thành phố Tương Dương, tỉnh Hồ Bắc đang tích cực thúc đẩy xây dựng các phòng thí nghiệm và các trung tâm công nghệ kỹ thuật xây dựng trọng điểm nhằm cung cấp các hỗ trợ kỹ thuật quan trọng cho sự phát triển công trình

xanh chất lượng cao. Đồng thời, chú trọng xây dựng đội ngũ nhân tài chuyên nghiệp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách khuyến khích đào tạo, giới thiệu và bổ nhiệm nhân tài chuyên nghiệp cho việc phát triển ngành xây dựng xanh, carbon thấp; tăng cường nâng cao chất lượng toàn diện của đội ngũ quản lý, tập trung đào tạo chuyên môn cho lao động kỹ thuật, tăng cường mức độ hiểu biết thực tế của đội ngũ lao động về công trình xanh - tiết kiệm năng lượng, xây dựng tầm nhìn tổng thể về bảo tồn và tiết kiệm năng lượng trong xây dựng. Ngoài ra, tổ chức các hội nghị giữa các đơn vị thiết kế, các doanh nghiệp và nhân tài trong ngành nhằm thực hiện các trao đổi kỹ thuật về các chủ đề liên quan đến công trình tiết kiệm năng lượng, từ đó phối hợp nghiên cứu, sáng tạo giải pháp và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

*Trang Tin tức Xây dựng Trung Quốc,
tháng 4/2024
ND: Ngọc Anh*

Hướng dẫn thiết kế nhà ở có mức giá phải chăng tại New York

Ủy ban Thiết kế công cộng (Public Design Commission - PDC) của New York là cơ quan nghiên cứu ban hành các khuyến nghị mới dành cho các nhà phát triển, nhà thiết kế và người dân. Sau các công viên đô thị và các tòa nhà công cộng, Ủy ban đã đảm nhận các vấn đề liên quan tới nhà ở có mức giá phù hợp. Tháng 5/2018, Ủy ban ban hành hướng dẫn "Thiết kế New York: Nhà ở chất lượng có mức giá phù hợp" dành cho các nhà phát triển, nhà quy hoạch và thiết kế. Hướng dẫn gồm 8 phần tương ứng 8 công đoạn trong thiết kế, từ địa điểm công trình đến lựa chọn vật liệu xây dựng, và 7 dự án trong phạm vi ngân sách được PDC cân nhắc kỹ lưỡng. Khi xây dựng Hướng dẫn này, Ủy ban đã làm việc trực tiếp với các công

ty kiến trúc, các nhà quy hoạch, nhà thiết kế.

Trước đây, nhà ở có giá phải chăng không thuộc thẩm quyền PDC vì đất dành cho những dự án như vậy không thuộc sự quản lý của Cơ quan quản lý nhà ở thành phố New York, mà thường được bán cho các nhà phát triển, sau đó PDC mất khả năng kiểm soát. Nhưng hiện nay, thành phố đang sở hữu ngày càng nhiều lô đất đô thị khi cung cấp cho các chủ công trình các hợp đồng thuê dài hạn. Điều này cho phép PDC kiểm soát nhiều khía cạnh của công việc thiết kế: quy hoạch khu đất, sự bền vững của các công trình, sự hòa hợp của công trình với môi trường xây dựng xung quanh.

Theo Hướng dẫn này, các thông số sau đây cần được tính đến khi thiết kế:

Vị trí

Các giải pháp thiết kế hiệu quả nhất luôn được thông qua ở giai đoạn quy hoạch địa điểm công trình: đây là nơi đặt nền móng, ảnh hưởng đến cuộc sống của cả cư dân trong ngôi nhà cũng như người dân khu vực xung quanh. Vị trí phải phù hợp với cơ sở hạ tầng đang có và - tùy theo khả năng - phải tính đến sự phát triển trong tương lai.

Cần tính đến việc di chuyển của các phương tiện giao thông, các tuyến đi bộ và đi xe đạp. Trong những tòa nhà góc hoặc chiếm trọn ô phố, các cơ sở kinh doanh tốt nhất nên bố trí hướng ra phố chính. Đối với các tòa nhà hướng ra phố chính hoặc chiếm nguyên cả ô phố, cần xem xét các biện pháp bổ sung (liên quan đến hướng nhà, hoặc sử dụng màn chắn chống ồn) để giảm tác động tiêu cực do tiếng ồn, các luồng phương tiện giao thông hoặc tầm nhìn kém.

Quy mô

Chiều cao khác nhau của các tòa nhà có thể được kết hợp với các tòa nhà kế bên thành cấu trúc thống nhất. Các kích thước nếu được nghiên cứu kỹ có thể làm cho một tòa nhà đồ sộ trở nên dễ nhìn, “hợp nhãn” hơn. Để cải thiện tầm nhìn, có thể thiết kế tầng bậc cho các mặt tiền (chẳng hạn các sân hiên có thể thay đổi cảm giác về chiều cao của tòa nhà và duy trì tỷ lệ phù hợp với chiều rộng của đường phố). Khi vị trí tòa nhà ở góc hoặc chiếm toàn bộ ô phố, khối nhà chính phải tương thích về chiều cao với các tòa nhà đang có, các tòa nhà thấp hơn phải được bố trí liền kề với các không gian mở và lối đi. Đối với các tòa nhà hướng ra phố chính hoặc chiếm trọn ô phố, khối nhà chính cần được bố trí ở trung tâm.

Vật liệu xây dựng

Những vật liệu hấp dẫn về mặt thẩm mỹ đồng thời có tính thiết thực giúp cải thiện điều kiện phục vụ của tòa nhà, giảm chi phí sửa chữa, bảo trì đồng thời hình thành bản sắc riêng cho tòa nhà. Hơn nữa, thông qua việc lựa chọn vật liệu thân thiện môi trường, các nhà thiết kế



Hình ảnh về khu nhà ở xã hội trước đây của New York (khu East River) với tường gạch, hàng rào cao ngăn cách.

sẽ góp phần giảm tác động đến môi trường và cải thiện hiệu quả năng lượng. Cần lưu ý, các vật liệu được chọn không thể tương thích hoàn toàn với các tòa nhà lân cận, nhưng có thể bổ sung cho chúng, sự kết hợp khác nhau sẽ hình thành “mặt tiền phố” hấp dẫn. Cần ưu tiên những vật liệu không ảnh hưởng đến môi trường và có tính bền vững sinh thái cao, bên cạnh đó cần tính toán sự thay đổi của các vật liệu theo thời gian.

Mặt tiền

Mặt tiền là bộ mặt của tòa nhà; tỷ lệ và vật liệu của mặt tiền quyết định hình ảnh và tính chất của tòa nhà. Mặt tiền hướng ra đường phố có vai trò quan trọng trong việc tạo “ cá tính riêng ” cho tòa nhà, còn các mặt dựng bên và phía sau cũng góp phần hình thành cảm quan về ngôi nhà cho cư dân. Vì vậy, cần áp dụng (một cách hợp lý) các giải pháp khác nhau cho phía bên trong và bên ngoài tòa nhà, có tính đến nội thất của các căn hộ trong tương lai. Ví dụ, để tạo mặt tiền khối có thể áp dụng các yếu tố chức năng như màn che nắng hoặc khung cửa sổ, đồng thời chú ý sự hài hòa với các công trình kế bên. (Mặt tiền khối: cách thức trang trí đặc biệt với các lỗ đục hoặc các hình dạng đặc biệt nhô ra, thường áp dụng cho các tòa nhà/công trình hiện đại).

Cửa sổ và cửa ra vào

Cửa sổ và cửa ra vào không chỉ là các yếu

tổ chức năng mà còn thiết lập sự kết nối về mặt trực quan giữa không gian bên trong và môi trường bên ngoài tòa nhà, với nhiệm vụ chính là tối đa khả năng tiếp cận ánh sáng và không khí tự nhiên, đồng thời duy trì sự riêng tư của các căn phòng bên trong tòa nhà.

Tầng trệt

Tầng trệt là nơi tòa nhà tiếp giáp với đường phố, là nơi cư dân ra vào nhà và tương tác với tòa nhà. Tầng trệt do đó phải thân thiện nhất có thể, cho dù đó là không gian thương mại, công cộng hay không gian nhà ở. Kết cấu của tầng trệt sẽ nhấn mạnh hơn sự hiện hữu của tòa nhà trên đường phố, khiến nó trở nên năng động, có sức sống hơn khi tạo sự kết nối trực quan giữa các căn phòng bên trong tòa nhà và không gian bên ngoài. Ưu tiên thiết kế các cửa sổ lớn, không gian công cộng và các yếu tố trang trí khác nhau (chẳng hạn cây xanh) khiến tầng trệt trở nên hấp dẫn và sự chuyển đổi từ đường phố vào các căn phòng bên trong diễn ra mượt mà, nhẹ nhàng. Khu vực dịch vụ và khu vực đặt các thùng rác phải được ngăn cách bằng vách ngăn, tường rào hoặc các yếu tố khác phù hợp với phong cách tổng thể của tòa nhà.

Khả năng tiếp cận

Các lối đi cho phép người dân di chuyển tự do xung quanh và xuyên qua tòa nhà, bảo đảm sự kết nối trực quan giữa các không gian, đồng thời khuyến khích việc đi bộ, qua đó hình thành lối sống lành mạnh. Việc tích hợp với hạ tầng vận chuyển lớn hơn (ví dụ tuyến metro hoặc tàu điện, hay đường dành cho xe đạp...) giúp cải thiện khả năng tiếp cận tòa nhà.

Các không gian mở

Không gian mở, không gian đường phố rất quan trọng đối với cư dân; việc mở rộng không gian bên trong dưới dạng sân hiên, sân trong và không gian công cộng phía trước ngôi nhà đóng vai trò chủ đạo trong việc tích hợp công trình mới vào môi trường đô thị vốn có. Sân, sân hiên và mái nhà có thể trở thành nơi lưu trú yêu thích của cư dân.



Dự án hiện đại nhà ở có mức giá phải chăng The Peninsula, Hunt Point.

Không gian xanh có vai trò là vùng đệm hiệu quả giữa không gian đường phố chung và không gian riêng tư bên trong nhà. Cần phải tính đến việc phân vùng và các hình thức hoạt động khả thi, xem xét các khu vực cho các trò chơi vận động cũng như các khu vực nghỉ ngơi thư giãn dành cho người cao tuổi. Thiết kế các không gian mở rộng lớn cần chú ý khả năng sử dụng tối đa, linh hoạt.

Theo Rebecca McClees - Giám đốc thiết kế và các dự án đặc biệt tại PDC, Hướng dẫn này là một cách truyền thông điệp “nhà ở có giá cả phải chăng chứ không phải Pruitt-Igoe” (Pruitt-Igoe là khu nhà ở giá rẻ đầu tiên của New York, về sau trở thành một khu ổ chuột và đã bị phá bỏ hoàn toàn vào năm 1976).

Trước đây, khi nói về nhà ở có giá phải chăng của New York, mọi người thường hình dung những tòa nhà cao bằng gạch, với bãi cỏ rộng và hàng rào cao ngăn cách. Thành phố từng không coi nhà ở như một phần của hạ tầng xã hội, tuy nhiên, giờ đây, người dân New York đang tận mắt chứng kiến việc hiện thực hóa những dự án thực sự khó tin. Theo R. McClees, khi biên soạn Hướng dẫn, một số dự án điển hình của thế giới đã được xem xét; khía cạnh quan trọng nhất là đạt chất lượng cao mà giá thành vẫn có thể duy trì ở mức thấp, vì đây chính là cách để người dân nhận được nhà ở có giá phải chăng.

Một dự án tuy không được nêu ra trong Hướng dẫn, song do PDC xúc tiến là dự án nhà ở có mức giá phải chăng The Peninsula, Hunt Point, South Bronx. Khi Văn phòng kiến trúc WXY và Body Lawson Associates hợp tác nghiên cứu thiết kế The Peninsula, ý tưởng chung là tạo một không gian công cộng “dễ dung nạp” để gắn kết mọi người với nhau. Những tòa nhà được xây với cửa sổ bao quanh các sân chơi để cha mẹ luôn có thể dõi theo con mình. Theo Claire Weis - người đứng đầu WXY, điều cực kỳ quan trọng là tạo nên những không gian công cộng mới và kết hợp được các không gian này vào cuộc sống đô thị thường nhật. Nếu tạo ra một nơi chỉ dành cho cư dân của một ngôi nhà, thì sẽ không tạo được sự kết nối giữa những người đó vào cuộc sống của cộng đồng đô thị. Cũng theo C. Weis, tương lai nằm ở những thành phố nơi mọi thứ đều ở gần và thuận tiện: nhà trẻ, trường học, các doanh nghiệp công nghiệp nhỏ, ngân hàng, cửa hàng. Hunt Point là hình mẫu tiêu biểu với khoảng

300 việc làm được tạo ra tại đây, và 1.400 m² cửa hàng, cơ sở thương mại.

Giám đốc điều hành của Ủy ban Thiết kế công cộng New York, ông Justin Moore cho biết, Hướng dẫn thiết kế nhà ở có mức giá phải chăng dành cho tất cả các bên tham gia vào quá trình thiết kế, đồng thời chỉ dẫn để các nhà thiết kế cũng như người dân biết rõ về nhà ở loại này. Ông cũng nhấn mạnh, tài liệu không phải là bộ quy tắc bắt buộc; không quy định các hoạt động theo trình tự mà thực hiện từng bước theo đó có thể nhận được chấp thuận xây dựng. Chính xác hơn, tài liệu cho thấy khả năng và giải pháp để có thể thành công. Theo ông, phần lớn mọi người đều nghĩ nhà ở tức là căn hộ cụ thể, là nơi họ sinh sống. Nhưng nhà ở tại đa số các thành phố còn có vai trò là những yếu tố liên kết của thành phố, nơi hình thành và phát triển các cộng đồng dân cư.

Nguồn: <https://www.citylab.com/design>
ND: Lê Minh

Các sản phẩm sơn phủ chống chịu biến đổi khí hậu cho công trình

Từ xa xưa, kiến trúc đã giúp con người đối phó với những điều kiện thời tiết khắc nghiệt như nhiệt độ, độ ẩm và các rung chấn. Nhưng với tình trạng biến đổi khí hậu khiến những điều kiện cực đoan như vậy trở nên nghiêm trọng hơn, buộc các tòa nhà được thiết kế phải chịu được những cơn bão mạnh hơn, nhiệt độ cao hơn và lũ lụt tàn khốc hơn để bảo vệ người dân.

Thiết kế chống chịu biến đổi khí hậu là một thiết kế quản lý rủi ro, mặc dù một số rủi ro có thể rõ ràng trong khi một số khác thì không. Cách tiếp cận toàn diện để thiết kế công trình ứng phó với biến đổi khí hậu nên được áp dụng xuyên suốt vòng đời của tòa nhà, từ chuỗi cung ứng đến bảo trì. Bất kỳ dự án nào ưu tiên khả năng chống chịu đều thể hiện sự tiến bộ trong việc đáp ứng những

thách thức của biến đổi khí hậu.

Công ty Kiến trúc Frederick Fisher + Partners thiết kế Tòa thị chính Santa Monica East, đã sử dụng các phương pháp kiến trúc, kỹ thuật và xây dựng tiên tiến để đương đầu với những thách thức của biến đổi khí hậu. Được xây dựng theo tiêu chuẩn Tòa nhà Sống và là một trong những tòa nhà “xanh nhất” trên thế giới, công trình này đóng góp tích cực cho môi trường thay vì chỉ đơn thuần giảm bớt tác động tiêu cực. Tòa thị chính Santa Monica East có cửa sổ tự động và giám sát chất lượng không khí để đối phó với mối đe dọa từ khói cháy rừng ở California. Tòa nhà thu gom và xử lý nước mưa để có thể uống được và có hệ thống nhà vệ sinh khô lớn nhất ở Bờ Tây nước Mỹ. Dự án



NeverFade là dòng sản phẩm sơn phủ gốc nước kiến trúc ngoại thất, có hàm lượng VOC thấp được pha chế bằng nhựa giúp kéo dài tuổi thọ của mặt tiền tòa nhà.

thực sự tập trung vào thiết kế thụ động, đảm bảo sự thoải mái nhất có thể cho người cư ngụ.

Làm mới và thay thế

Thời tiết khắc nghiệt trong quá trình hoàn thiện tòa nhà và biến đổi khí hậu khiến cho các điều kiện khí hậu như tia UV, gió và nước trở nên cực đoan hơn. Nhưng những tiến bộ trong công nghệ sơn phủ có thể bảo vệ nhiều loại chất nền được sử dụng trong xây dựng chống lại các yếu tố thời tiết trong thời gian dài hơn và thường tránh được nhu cầu sửa chữa hoặc thay thế đáng kể.

Được thành lập vào năm 1878, APV Engineered Coatings có trụ sở tại Ohio chuyên chế tạo và sản xuất các loại sơn phủ công nghiệp và các sản phẩm hóa học tiên tiến. Đứng đầu trong số đó là NeverFade®-dòng sơn cao cấp chứa ít VOC, sơn phủ gốc nước, được pha chế bằng Kynar Aquatec® PVDF, một loại nhựa chưa từng có trong ngành giúp kéo dài tuổi thọ của mặt tiền tòa nhà.

NeverFade có thể được sử dụng trên toàn bộ lớp vỏ của tòa nhà, bao gồm mái kim loại, bê tông, tường và bề mặt trát vữa. Ernie Porco, kỹ sư ứng dụng sản phẩm tại APV cho biết, mặc dù mặt tiền tòa nhà thông thường cần được sơn lại từ 4 đến 6 năm một lần, nhưng sản phẩm được bảo hành để bảo vệ bề mặt công trình trong ít nhất 15 năm.



Tòa nhà Trump Hollywood ở Florida đã được nâng cấp phục hồi với sản phẩm sơn phủ gốc nước NeverFade, giúp bảo vệ các tòa nhà khỏi tia UV cao, độ ẩm cao, muối và cát.

Sơn lại và thay thế

Các bất động sản bên bờ biển đặc biệt dễ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố tự nhiên, tiếp xúc với ánh sáng mặt trời, độ ẩm cao, muối và cát. Khi lớp phủ acrylic được sử dụng trên lớp tường ngoài bằng vữa của tòa nhà chung cư Trump Hollywood 41 tầng ở Hollywood Beach, Florida bắt đầu trở nên xỉn màu, Capital Contractor Services đã chọn sơn phủ NeverFade. Công ty điều hành tòa nhà này cho hay, họ chọn lớp sơn phủ NeverFade do sản phẩm phù hợp với các tiêu chí uy tín, quy mô, hình dạng và vị trí độc đáo của tòa nhà cùng với thực tế cư dân của tòa nhà không muốn đối mặt với sự bất tiện trong quá trình trùng tu mặt tiền tòa nhà.

Một tòa nhà khác ở Rockwood, New York gần đây đã được khôi phục hoàn toàn mặt tiền bằng cách sử dụng NeverFade. Lớp phủ trên tấm nhôm rộng 40.000 feet vuông trước đây đã được áp dụng bằng polyurethane acrylic. Lớp phủ này đã bị xuống cấp đáng kể do tiếp xúc với tia cực tím và lượng mưa. Cả 2 lần khôi phục tòa nhà này đều gây ít sự xáo trộn cho cư dân. Không giống như hầu hết các lớp phủ hiệu suất cao, NeverFade có ít mùi và do chủ yếu thành phần của sơn gốc nước là nước nên lượng chất thải từ loại sơn này ra môi trường ít và an toàn cho kỹ thuật viên.

Tiết kiệm nguyên vật liệu

Việc bảo trì và sửa sang rất tốn kém, nhưng việc sơn lại thường có thể giúp chủ sở hữu tòa nhà tránh được việc sửa chữa tốn kém hơn. Hầu hết các tòa nhà sẽ chỉ tách lớp nền ra và thay thế nó. Các sản phẩm của APV khác bao gồm BLOCKSEAL™, 1 lớp sơn trám (liquid flashing) đã đáp ứng tiêu chuẩn AAMA 714-22 (tiêu chuẩn của Hiệp hội các nhà sản xuất ngành kiến trúc của Hoa Kỳ). BLOCKSEAL là hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOC), chất kết dính acrylic khô nhanh giúp hơi ẩm không xâm nhập vào các cửa ra vào và cửa sổ bên dưới mặt tiền bên ngoài của cấu trúc. Hàm lượng nhựa cao mang lại độ bám dính tuyệt vời cho bề mặt, loại bỏ mọi khả năng xâm nhập của hơi ẩm.

Một sản phẩm cao cấp khác là KAPGUARD là lớp phủ bảo vệ hiệu suất cao, được áp dụng tại nhà máy cho các sản phẩm xây dựng bên ngoài bằng composite. Lớp phủ kiến trúc này được pha chế bằng nhựa Kynar® PVDF, một loại nhựa polyme nhiệt dẻo dai giúp mang lại khả năng bảo vệ vượt trội trong môi trường nhiệt, hóa chất và tia cực tím khắc nghiệt. KAPGUARD® cung cấp màu sắc đậm và phong phú, không phai và xuống cấp như các sản phẩm và sơn xây dựng truyền thống. KAPGUARD® kết hợp một loại Kynar® độc đáo có thể được xử lý ở nhiệt độ nung thấp và được sử dụng trên số lượng loại vật liệu không giới hạn, không giống như lớp phủ Kynar® truyền thống, yêu cầu nhiệt độ 400°F để xử lý, hạn chế sử



Lớp phủ BLOCKSEAL.

dụng chúng đối với vật liệu kim loại.

Bằng cách kết hợp các chất màu vô cơ phức tạp, KAPGUARD® mang lại độ bền màu chưa từng có, khả năng giữ độ bóng, khả năng chịu thời tiết và vòng đời 20 năm trong môi trường khắc nghiệt nhất.

NeverFade thường có mức giá cao hơn, nhưng dòng sơn phủ cao cấp này cung cấp ứng dụng dễ dàng và dễ sử dụng. Các chủ sở hữu tòa nhà khi nhìn thấy giá sản phẩm này lúc đầu sẽ thấy e ngại, nhưng sau đó họ nhận ra rằng giá trị sản phẩm mang lại cho công trình sẽ lâu dài hơn, và họ sẽ không phải sửa chữa lại công trình trong vòng 15 năm.

<https://gbdmagazine.com/resilient-building-design/>

ND: Mai Anh

Các sản phẩm dùng cho thiết kế phổ quát

Đến năm 2050, tuổi thọ người dân Mỹ dự kiến sẽ tăng từ 68 lên 76 tuổi. Theo Báo cáo thống kê quốc gia về người khuyết tật năm 2019, ở Mỹ có khoảng 43.227.000 người khuyết tật, tương ứng với khoảng 13,2% dân số.

Sự gia tăng tuổi thọ dự kiến và số lượng người khuyết tật đặt ra yêu cầu môi trường xây dựng cần phải dễ tiếp cận nhất có thể. Thiết kế phổ quát có thể cải thiện trải nghiệm của tất cả

mọi người ở cả không gian công cộng và nhà ở, đồng thời các sản phẩm được thiết kế cho các nhóm mục tiêu cụ thể đôi khi có thể tạo ra sự quan tâm và nhu cầu từ các thị trường không lường trước được. OXO Good Grips và các nghiên cứu điển hình khác nhau của họ cho thấy thiết kế sản phẩm chuyên biệt- ban đầu được tạo ra dành cho những người bị viêm khớp - có thể tạo ra nhu cầu rộng rãi như thế nào.



Cửa tự động và bộ điều khiển cửa như ADAEZ của ASSA ABLOY là 1 lựa chọn sáng suốt của thiết kế phổ quát.

Thuật ngữ “thiết kế phổ quát” do KTS. Ronald Mace đưa ra vào năm 1985 gắn liền với công việc hỗ trợ người khuyết tật của ông. Ban đầu KTS Mace định nghĩa thiết kế phổ quát là “thiết kế mà tất cả mọi người đều có thể sử dụng được, ở mức độ lớn nhất có thể mà không cần phải điều chỉnh hoặc thiết kế chuyên biệt”.

Năm 1997, Trung tâm Thiết kế phổ quát thuộc Đại học Bang Bắc Carolina đã xác định 07 nguyên tắc cốt lõi là nền tảng cho thiết kế phổ quát thành công:

- Sử dụng bình đẳng: thiết kế vừa hữu ích, vừa có thể thích hợp được cho những người có khả năng đa dạng (trái ngược với thiết kế dành cho một nhóm người nào đó).

- Sử dụng linh hoạt. thiết kế này có khả năng đáp ứng nhiều khả năng và sở thích cá nhân.

- Sử dụng đơn giản và trực quan: việc sử dụng thiết kế vừa dễ dàng vừa trực quan để hiểu, bất kể kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng ngôn ngữ hay mức độ tập trung hiện tại của người dùng.

- Thông tin có thể cảm nhận được: mọi thông tin cần thiết liên quan đến việc sử dụng hoặc vận hành thiết kế đều được truyền đạt một cách hiệu quả tới người dùng, bất kể khả năng cảm nhận hoặc điều kiện môi trường xung quanh của người dùng.

- Mức độ chấp nhận lỗi: thiết kế có khả năng



Thiết bị kiểm soát nhiệt độ Nest Thermostat.

được người dùng chấp nhận lỗi và giảm thiểu hậu quả bất lợi của các hành động ngoài ý muốn hoặc vô tình.

- Vận động thể chất cường độ thấp: thiết kế hoặc sản phẩm có thể được sử dụng một cách thoải mái, hiệu quả và ít mệt mỏi nhất bất kể các yếu tố như tuổi tác, khả năng thể chất hay khả năng tinh thần của một cá nhân.

- Kích thước và không gian để tiếp cận và sử dụng. kích thước và không gian phù hợp cho việc tiếp cận, thao tác và sử dụng bất kể khả năng di chuyển, kích thước cơ thể hoặc tư thế của người dùng.

Kể từ khi xuất hiện vào năm 1985, chỉ sau một thời gian, thuật ngữ thiết kế phổ quát của KTS Mace đã được chấp nhận trong toàn ngành, đã được sử dụng trong các tổ chức thương mại như Hiệp hội Nhà thầu xây dựng nhà ở quốc gia - một tổ chức cấp Giấy chứng nhận tòa nhà có khả năng tiếp cận, cũng như tại các tổ chức mới hơn như Living in Place Institute.

Trong môi trường xây dựng, thiết kế phổ quát thường có sự giao thoa với thiết kế toàn diện và thiết kế dễ tiếp cận, mặc dù mỗi loại thiết kế đều có tính độc đáo riêng:

Thiết kế phổ quát (universal design) nhằm tạo ra giải pháp thiết kế duy nhất được nhiều người tiếp cận và sử dụng nhất có thể mà không cần điều chỉnh hoặc chiến lược thiết kế c



Tấm trang trí tiêu âm.



Ghế tắm BenchSeat của QuickDrain.

chuyên biệt. Thiết kế phổ quát có nguồn gốc từ kiến trúc và phù hợp nhất với các tòa nhà cũng như các bối cảnh hữu hình hoặc môi trường khác.

Thiết kế toàn diện (inclusive design) là thiết kế hướng đến sự đa dạng và hòa nhập. Mong muốn tạo ra các sản phẩm, dịch vụ và môi trường hiểu và hỗ trợ mọi người thuộc mọi thành phần và nhân khẩu học; áp dụng cách tiếp cận một kích cỡ phù hợp cho tất cả mọi người.

Thiết kế dễ tiếp cận (accessible design) là thiết kế thúc đẩy hòa nhập cho người khuyết tật (bao gồm khuyết tật về thể chất, thị giác, thính giác và nhận thức); thiết kế dễ tiếp cận có phạm vi hẹp hơn so với thiết kế phổ quát hoặc thiết kế toàn diện vì nó tập trung vào việc đảm bảo đáp ứng các điều kiện cụ thể.

Dưới đây là các sản phẩm cơ bản dành cho thiết kế phổ quát

Đường dốc tiếp cận

Là ví dụ điển hình của thiết kế phổ quát, các đường dốc - nói rộng ra là đường dốc lề đường - từ lâu đã được coi là biện pháp khắc phục những hạn chế cố hữu của cầu thang trong môi trường xây dựng. Đường dốc cũng là một trong những ví dụ phổ biến nhất về thiết kế dễ tiếp cận, trong đó Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ (ADA) yêu cầu lắp đặt các đường dốc và đường dốc lề đường dọc theo tất cả các tuyến đường có thể tiếp cận với cao độ chênh lệch lớn hơn nửa inch.

Theo tiêu chuẩn của ADA, đường dốc phải: có độ dốc đồng đều không vượt quá tỷ lệ 1:12; có độ dốc ngang đồng đều không vượt quá tỷ lệ 1:48; chiều rộng thông thủy tối thiểu 36 inch, tính theo khoảng cách giữa hai mép trong của tay vịn ở hai bên (nếu có); có tay vịn ở cả hai bên (nếu độ cao lớn hơn 6 inch); mỗi nhịp dốc không dài quá 30 inch; bề mặt chắc chắn, ổn định và chống trơn trượt trên cả bề mặt nhịp dốc và chiều nghiêng; chiều nghiêng ngang ở cả đầu và cuối mỗi nhịp dốc (chiều nghiêng trung gian giữa các nhịp dốc phải rộng tối thiểu 60 inch và dài 60 inch ở nơi đường dốc đổi hướng); có các tay vịn bảo vệ dọc mỗi nhịp dốc và chiều nghiêng.

EZ-ACCESS là nhà cung cấp hàng đầu các đường dốc và các giải pháp tiếp cận khác cho các không gian thương mại, công nghiệp, nhà ở và giải trí. Các sản phẩm đường dốc dạng lắp ghép mô đun như PATHWAY HD của công ty đáp ứng tất cả các yêu cầu của ADA cũng như IBC, OSHA và hầu hết các tiêu chuẩn địa phương. PATHWAY HD được chế tạo từ nhôm chống ăn mòn chất lượng cao và có rãnh gân nổi Gecko Grip chống trơn trượt để đảm bảo sử dụng an toàn trong mọi điều kiện thời tiết. Sản phẩm của EZ-ACCESS phù hợp với nhu cầu di chuyển của người đi xe lăn, người sử dụng khung tập đi, gậy, nạng và các thiết bị hỗ trợ di chuyển vĩnh viễn/tạm thời khác, người đi xe đẩy, xe đẩy tay hoặc sử dụng các thiết bị có bánh xe khác.

Cửa tự động và bộ điều khiển cửa

Sau cầu thang, cửa có tay nắm kéo và cửa xoay truyền thống là rào cản phổ biến thứ hai đối với khả năng tiếp cận phổ cập trong môi trường xây dựng. Những điều này không chỉ gây bất tiện cho người sử dụng xe lăn, xe tập đi và các thiết bị di chuyển khác mà còn cho cả những người sử dụng xe đẩy hoặc xe đẩy tay, những người đang mang đồ vật bằng cả hai tay, những người bị hạn chế khả năng vận động ở bàn tay/cổ tay/cánh tay, v.v..

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, các cánh cửa kiểu này, ít nhất là ở những không gian công cộng, đã được thay thế bằng cửa trượt tự động mở ra khi cảm biến phát hiện chuyển động, cải thiện đáng kể khả năng tiếp cận tổng thể và tính dễ tiếp cận của tòa nhà.

Tất nhiên, việc thay thế mọi cánh cửa bằng cửa trượt tự động là không khả thi, không thể thực hiện được hoặc không thực tế, đặc biệt là khi nói đến các dự án lắp đặt thêm, cải tạo và bảo tồn, hoặc thậm chí hầu hết các dự án nhà ở. Trong những trường hợp này, sẽ hợp lý hơn nếu lắp đặt bộ điều khiển cửa tự động, một thiết bị mở cửa xoay bằng cách ấn tấm đẩy (push-plate), giữ và sau đó đóng lại sau một khoảng thời gian nhất định.

ASSA ABLOY là công ty hàng đầu thế giới về cả giải pháp tiếp cận cơ học và kỹ thuật số, bao gồm các bộ điều khiển cửa tự động tiêu thụ năng lượng thấp như mẫu 5800 Series ADAEZ. Được thiết kế để dễ dàng lắp đặt trên hầu hết các loại cửa xoay, ADAEZ hỗ trợ lắp cả bên đẩy và bên kéo, đồng thời có pin dẫn động tái tạo (regenerative drive battery) giúp thu năng lượng được tạo ra khi vận hành cửa bằng tay. Để phù hợp với triết lý về khả năng tiếp cận phổ quát, ASSA ABLOY đã chú ý thiết kế ADAEZ thành một giải pháp hợp lý. ADAEZ được coi là một giải pháp bền vững và dễ tiếp cận.

Thanh vịn (grab bars)

Thanh vịn là một ví dụ phổ biến khác về thiết kế phổ quát trong môi trường xây dựng, một

thiết kế mà mọi người có thể quen thuộc. Thường thấy trong phòng vệ sinh và buồng tắm vòi sen, thanh vịn được thiết kế để giúp những người ngồi trên xe lăn hoặc các thiết bị di chuyển khác lên xuống bồn cầu cũng như vào và ra khỏi phòng tắm, mặc dù trên thực tế, chúng có thể mang lại sự ổn định và an toàn cho bất kỳ người dùng nào.

Giống như đường dốc, các thanh vịn được lắp đặt trong công trình thương mại hoặc công cộng phải tuân theo một số nguyên tắc nhất định của ADA tùy thuộc vào vị trí của chúng. Ví dụ: các thanh vịn được gắn trên tường bên cửa buồng vệ sinh phải dài ít nhất 42 inch, nằm cách tường hậu tối đa 12 inch và kéo dài ít nhất 54 inch tính từ tường hậu. Các thanh vịn ở tường hậu phải dài ít nhất 36 inch và kéo dài ít nhất 12 inch tính từ đường tâm của bồn cầu ở một bên và ít nhất 24 inch ở phía bên kia. Các yêu cầu của ADA đối với thanh vịn gắn trong buồng tắm vòi sen sâu hơn một chút.

Oatey Co. là nhà sản xuất và phân phối hàng đầu các sản phẩm và giải pháp ống nước chất lượng cao, thương hiệu Dearborn bao gồm nhiều loại thanh vịn phù hợp cho mọi dự án. Evan Novak, giám đốc cấp cao về bán hàng thương mại tại Oatey Co., cho biết: “Các thanh Grab của Dearborn tuân thủ ADA và có đường kính 1¼ inch và 1½ inch với mặt bích (flange) được giấu hoặc mở”. Các thanh vịn này có 2 loại: thanh vịn có lớp hoàn thiện bằng thép không gỉ được đánh bóng (peened grab bar) và thanh vịn có lớp hoàn thiện satin (có bề mặt mịn với độ bóng thấp, nghĩa là hấp thụ hơn là phản chiếu ánh sáng - satin finishes grab bar); và được đặt hàng theo bất kỳ chiều dài mong muốn của khách hàng.

Rãnh thoát nước nhà tắm

Theo Hiệp hội môi giới bất động sản quốc gia, số hộ gia đình nhiều thế hệ đang gia tăng trong thời kỳ đại dịch, tỷ lệ này đã tăng lên 15% trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020. Để đáp ứng nhu cầu của các thế hệ

khác nhau trong một không gian, cần có những sản phẩm hỗ trợ thiết kế phổ quát trong phòng tắm. Ví dụ minh chứng điều này là rãnh thoát nước nhà tắm.

Rãnh thoát nước nhà tắm được sử dụng trong các nhà tắm có vòi sen không có bồn tắm đúng là một dạng thiết kế phổ quát phù hợp với điều kiện sống của nhiều thế hệ. Marlee Gannon, giám đốc kênh và sản phẩm bán buôn tại Oatey Co cho biết, rãnh thoát nước nhà tắm là giải pháp thiết kế lý tưởng không gian tắm theo quy chuẩn của ADA đảm bảo mọi người đều có thể tiếp cận. Rãnh thoát nước nhà tắm của Oatey Co. là một ví dụ điển hình về các sản phẩm có thể làm tăng diện mạo tổng thể của một không gian.

Thiết bị kiểm soát nhiệt độ thông minh

Nhiều thiết bị cải tiến trên thị trường có thể cải thiện chức năng và độ an toàn trong nhà, nhưng một ví dụ điển hình là thiết bị kiểm soát nhiệt độ thông minh Nest Thermostat. Khi nói đến công nghệ thông minh đối với hệ thống sưởi và làm mát, Nest Thermostats là sản phẩm phù hợp. Nest Thermostat được kết nối với Internet và có thể được điều khiển từ mọi nơi bằng điện thoại thông minh của người dùng giúp truy cập dễ dàng hơn so với máy điều nhiệt truyền thống.

Phần mềm của Nest sử dụng công nghệ máy học để hiểu sở thích của gia chủ và điều chỉnh cho phù hợp. Nó sử dụng cảm biến chuyển động và thậm chí có thể sử dụng GPS của điện thoại để xác định xem có ai ở nhà hay không, theo dõi thời tiết và tìm hiểu xem không gian nhà cần bao lâu để được làm mát hoặc sưởi ấm. Gene LaNois, tổng giám đốc Kênh chuyên nghiệp tại Nest, cho biết: “Nest Thermostat luôn tối ưu hóa để đáp ứng nhu cầu về sự thoải mái của người dùng và hoạt động hiệu quả nhất”.

Nest cũng cung cấp camera an ninh Wi-Fi và thiết bị báo khói và khí carbon monoxide Nest Protect, giúp người dùng cảm thấy an toàn

hơn khi ở nhà. Thông qua chương trình Works With Nest, thiết bị Nest tương thích với hơn 170 sản phẩm của các nhà cung cấp khác, từ Google Home đến thiết bị Whirlpool cho đến giường Sleep Number.

Máy sấy tay

Một sản phẩm phòng vệ sinh khác có thể hỗ trợ thiết kế phổ quát, đặc biệt là ở những không gian công cộng, là máy sấy tay. Excel Dryer cung cấp các hướng dẫn cũng như một số mẫu máy sấy tay đáp ứng tiêu chí ADA. Máy sấy Excel còn có thêm lợi ích là cung cấp một số công nghệ vệ sinh nhất trên thị trường.

William Gagnon, phó giám đốc tiếp thị của công ty cho biết: “Máy sấy tay Excel Dryer được kích hoạt bằng cảm biến, nghĩa là động cơ được bật và quá trình làm khô tay bắt đầu khi tay người dùng được đặt bên dưới bộ phận sấy tay”. và bộ phận bán hàng tại Excel Dryer cho biết “Đây là một lựa chọn làm khô tay hiệu quả và giúp quá trình vệ sinh tay sạch sẽ hơn”. Không khí và nước từ tay được thổi xuống dưới và ra bên ngoài, trái ngược với việc bị giữ lại trong thiết bị, một vấn đề mà máy sấy kiểu “cho tay vào” thường gặp.

Để máy sấy tay tuân thủ tiêu chuẩn ADA, tất cả các nút và cảm biến không cần chạm phải cách sàn từ 38 inch đến 48 inch. Các nút ấn có thể hoạt động được bằng một tay và phải khởi động máy sấy tay với lực không quá 5 pound.

Máy sấy tay phải phù hợp cho cả người thuận tay phải và tay trái, dễ tiếp cận bằng nhiều cách cho người dùng xe lăn trong nhà tắm, đảm bảo không có vấn đề gì xảy ra. Máy sấy tay cũng phải được lắp đặt khác biệt mọi vật dụng trong nhà tắm và cách tường một khoảng nhất định để người khiếm thị có thể dễ dàng sử dụng. Máy sấy tay ThinAir của Excel là một ví dụ điển hình về sản phẩm có thiết kế phổ quát tại nơi làm việc.

Tắm trang trí tiêu âm

Sức khỏe âm thanh là yếu tố then chốt góp phần nâng cao sức khỏe tổng thể cho tất cả

mọi người. Khi ảnh hưởng của tiếng ồn bên ngoài giảm đi nhờ khả năng cách âm, các âm thanh gây xao lãng và các âm thanh nền từ bên ngoài sẽ bị loại bỏ. Các nhà sản xuất sản phẩm và tấm tiêu âm như Arktura có thể giúp không gian hấp thụ âm thanh tốt hơn cho mọi người.

Các nghiên cứu cho thấy việc tiếp xúc kéo dài với các mức độ âm thanh gây mất tập trung từ mệt mỏi, căng thẳng đến đau đớn và huyết áp cao. Một nghiên cứu của nhóm truyền thông và thương hiệu tại Arktura (công ty chuyên các sản phẩm tường và trần cách âm hàng đầu thế giới), cho biết, những vấn đề cơ bản này không chỉ xảy ra cho những người ở nơi làm việc mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe có thể kéo dài đến cuộc sống gia đình của họ, dẫn đến giấc ngủ kém, từ đó ảnh hưởng đến hiệu suất làm việc của họ.

Các sản phẩm tấm tiêu âm của Arktura như vách ngăn trần, tấm ốp và vách ngăn giải quyết các thách thức về âm thanh đồng thời kết hợp các yếu tố sinh học trong các mẫu thiết kế để tạo ra một môi trường cách âm tốt. Các hệ thống vách ngăn cách âm như SoftGrid có thể được đặt trong không gian văn phòng, không gian làm việc được ngăn ra, hay không gian làm việc nhóm, tập thể. Sản phẩm tấm tường cách âm SoftScreen® của Arktura giúp dễ dàng xác định đáng kể không gian và tính thẩm mỹ đồng thời giảm tác động của tiếng ồn ở mọi quy mô. Được làm từ vật liệu Soft Sound® giảm âm thanh hiệu suất cao, các tấm SoftScreen® có nhiều mẫu và màu sắc khác nhau, bao gồm cả họa tiết gỗ, tất cả đều có thể được trộn và kết

hợp theo ý muốn.

Băng ghế tắm

Băng ghế tắm là một sản phẩm tuyệt vời khác phù hợp với thiết kế phổ quát, cho phép người già, người dùng bị hạn chế khả năng di chuyển và dân số nói chung có thể kiểm soát tốt hơn việc vệ sinh cá nhân của họ. Một chiếc băng ghế tắm giúp cải thiện đáng kể về ngoài và chức năng của vòi sen. Nó có thể vừa là ghế ngồi, một nơi thư giãn hoặc đơn giản là nơi để các sản phẩm trong buồng tắm, đồng thời đáp ứng nhu cầu tiếp cận và vẫn đảm bảo tính thẩm mỹ. Băng ghế tắm BenchSeat của QuickDrain với thiết kế dễ sử dụng mà không làm mất đi vẻ ngoài hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn ADA về chiều cao và vượt tiêu chuẩn về trọng lượng của ADA là 250 pound. Băng ghế tắm BenchSeat cũng được đề cao tính bền vững khi được làm bằng các tấm PET 2 inch tái chế 100%, và có sẵn các định dạng: hình chữ nhật, góc và kích thước tùy chỉnh. Điều này có nghĩa là mỗi ghế tắm vòi sen QuickDrain được lắp đặt sẽ sử dụng tới 400 chai nước tái chế. Với kích thước tùy chỉnh có thể đáp ứng tốt nhất cho nhu cầu người dùng về khả năng tiếp cận cũng như tính thẩm mỹ. Ghế tắm BenchSeat của QuickDrain giúp lắp ráp và lắp đặt dễ dàng, không cần đóng khung, giúp giảm khối lượng gỗ, không cần ốc vít hoặc chốt cơ học khi lắp.

<https://gbdmagazine.com/products-for-universal-design/>
ND: Mai Anh

Hội thảo “Đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng và phổ biến một số nội dung pháp luật mới trong hoạt động xây dựng”

Ngày 7/6/2024, tại Bộ Xây dựng, Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng - Cơ quan điều hành Mạng Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Việt Nam tổ chức hội thảo “Đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng và phổ biến một số nội dung pháp luật mới trong hoạt động xây dựng”.

Tham dự và phát biểu tại hội thảo, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Bùi Xuân Dũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hoàn thiện quy trình đánh giá an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng, góp phần hoàn thiện công tác quản lý nhà nước, làm cơ sở để các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện tốt các nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng cũng như quản lý chất lượng công trình. Đánh giá cao sự phối hợp của Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng với các đơn vị liên quan tổ chức hội thảo này, Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng đồng thời đề nghị các đại biểu tham dự, nhất là các thành viên Mạng Kiểm định chất lượng công trình xây dựng Việt Nam tập trung thảo luận, trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm, đóng góp ý kiến sát thực tế trong lĩnh vực hoạt động xây dựng, qua đó đánh giá toàn diện công tác đảm bảo an toàn công trình xây dựng; tuyên truyền, phổ biến nội dung chính của các văn bản pháp luật trong lĩnh vực xây dựng mới được ban hành.

Tại hội thảo, Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng Phạm Minh Hà cho biết, những năm qua, Bộ Xây dựng và các đơn vị chuyên môn đã thường xuyên nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các quy định của pháp luật, hành lang kỹ thuật để kiểm soát, đảm bảo chất lượng công trình trong



Thứ trưởng Bùi Xuân Dũng phát biểu tại hội thảo.



Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng Phạm Minh Hà phát biểu tại hội thảo.

quá trình khai thác sử dụng. Tuy nhiên, các quy định về giám định các công trình xây dựng đã được ban hành cách đây 10 năm và tồn tại nhiều khó khăn khi áp dụng trong thực tiễn. Việc đánh giá an toàn công trình trong quá trình thực hiện vẫn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do chưa có quy định chi tiết về đối tượng, nội dung, tần suất đánh giá và trách nhiệm của các chủ thể có liên quan; bên cạnh đó các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các nghiên cứu chuyên sâu có liên quan để phục vụ cho công tác này còn hạn chế. Đặc biệt, các công trình

cũ đã xuống cấp, bị coi nới, cải tạo, thay đổi công năng thiếu hồ sơ, thông tin quan trọng liên quan đến các thông số đánh giá. Do đó, Cục Giám định đề xuất tiếp tục nghiên cứu, đưa ra các quy trình đánh giá, tạo hành lang kỹ thuật để triển khai các quy định của pháp luật.

Tại hội thảo, đại diện Cục Quản lý hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng) cho biết, qua tổng kết, đánh giá các ý kiến nhận được trong quá trình thực hiện Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và Nghị định số 35/2023/NĐ-CP, Bộ Xây dựng nhận thấy các nội dung vướng mắc, bất cập cần được sửa đổi nhằm đơn giản hơn nữa thủ tục hành chính. Các điểm mới dự kiến đề xuất trong dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 15/2021/NĐ-CP sẽ giải quyết vướng mắc bất cập phát sinh trong thực tế áp dụng và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật. Hiện nay, Bộ Xây dựng đã gửi lấy ý kiến rộng rãi về dự thảo Nghị định này.

Tại hội thảo, các chuyên gia cũng tích cực



Quang cảnh hội thảo.

thảo luận và đóng góp ý kiến về đánh giá an toàn công trình trong quá trình sử dụng; hướng dẫn đánh giá an toàn kết cấu công trình trong quá trình sử dụng; áp dụng quy trình kiểm tra, đánh giá các điều kiện đảm bảo an toàn vận hành, khai thác cho công trình.

Trần Đình Hà

Bộ trưởng Bộ Xây dựng: các giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng đô thị

Sáng ngày 4/6, trong phiên chất vấn và trả lời chất vấn của Quốc hội về lĩnh vực tài nguyên môi trường, nhiều đại biểu bày tỏ lo ngại về vấn đề ngập úng đô thị. Tình trạng mưa là ngập không chỉ là vấn nạn của riêng Hà Nội mà ngày càng hiện hữu rõ nét ở nhiều đô thị trên cả nước. Để giải bài toán ngập úng cũng như xử lý nước thải đô thị, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên & Môi trường Đặng Quốc Khánh thống nhất quan điểm cần phải xây dựng hệ thống thoát nước đồng bộ và bài bản.

Theo Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh, một trong những nguyên nhân gây ngập úng ở đô thị trong thời gian qua là do trong quá trình phát triển đô thị hóa đã xảy ra tình trạng lấp ao, hồ tự nhiên. Theo đó, trong các đô thị trước đây ao, hồ làm nhiệm vụ điều tiết, tích trữ nước khi

mưa lớn. Các hệ thống thoát nước chảy chưa kịp thì ao, hồ là nơi tích lũy. Giờ đây ao, hồ bị san lấp để lấy đất xây dựng thì khả năng điều tiết nước cũng mất đi. Bên cạnh đó, công tác quy hoạch (trong đó có quy hoạch đánh giá tác động môi trường) trong quá trình phát triển đô thị trước đây chưa bài bản. Một yếu tố nữa gây ngập úng đô thị là do mật độ xây dựng dày đặc, trong khi hệ thống thoát nước của đô thị Việt Nam chưa đồng bộ, thể tích chưa đảm bảo để chứa nước cũng như thoát nước khi có lưu lượng mưa lớn.

Có chung quan điểm, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị thẳng thắn cho biết tình trạng ngập úng đô thị hiện nay diễn ra rất phức tạp. Nguyên nhân là do tác động của điều kiện tự nhiên, biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt. Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh và mạnh những năm

qua đưa đến nhu cầu xây dựng tăng cao, trong đó có việc san lấp ao hồ, kênh rạch khiến khả năng tiêu thoát nước tự nhiên hay khả năng thẩm thấu tự nhiên bị giảm xuống. Ngoài ra, theo Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị, ý thức của người dân như việc tự ý lấn chiếm không gian xanh, san lấp ao, hồ để coi nói, mở rộng công trình xây dựng và tình trạng rác thải cũng là nguyên nhân cản trở dòng chảy thoát nước.

Để khắc phục tình trạng trên, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đề xuất một số giải pháp:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện pháp luật về cơ chế, chính sách có liên quan đến công tác thoát nước cũng như xử lý nước thải, trong đó có tập trung xây dựng Luật Quy hoạch đô thị, nông thôn; Luật Cấp thoát nước cũng như Luật Quản lý phát triển đô thị và những hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức có liên quan đến xử lý nước thải;

Thứ hai, nâng cao chất lượng quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị;

Thứ ba, tập trung nguồn lực để xây dựng



Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị tham gia trả lời chất vấn.

đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị để đảm bảo công tác thoát nước cũng như xử lý nước thải đô thị;

Thứ tư, tiếp tục rà soát, tập trung hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra các địa phương để triển khai các quy hoạch cũng như các quy định pháp luật trong công tác xử lý nước thải, thoát nước thải đô thị.

PV

Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn khảo sát thực tế khu vực lập Quy hoạch xây dựng Khu du lịch Măng Đen

Sáng 4/6, tại huyện Kon Plông, Đoàn công tác của Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành do Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Kon Tum về khảo sát, đánh giá thực tế khu vực lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông đến năm 2045.

Tham gia Đoàn công tác có đại diện Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng một số đơn vị liên quan.

Sau 2 ngày khảo sát thực tế và có những phân tích, đánh giá hiện trạng và định hướng tình hình sử dụng đất, dân số, đô thị và nông thôn, dịch vụ du lịch, cảnh quan tự nhiên và hạ tầng kỹ thuật của Khu du lịch Măng Đen, Đoàn

công tác đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Kon Tum và các cơ quan chức năng của tỉnh, nhằm đưa ra tầm nhìn, chiến lược phát triển của Khu du lịch Măng Đen đến năm 2045.

Tại buổi làm việc, đại diện lãnh đạo Chính quyền địa phương, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm đã nhấn mạnh sự cần thiết lập quy hoạch nhằm tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, phát triển Khu du lịch Măng Đen, biến Măng Đen trở thành điểm đến hấp dẫn của tỉnh với các sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với cảnh quan thiên nhiên, đa dạng sinh học và văn hóa truyền thống; qua đó góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trong vùng.

Việc lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen nhằm hình thành cơ sở quản lý,

hợp nhất các quy hoạch, bảo vệ và phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên, thu hút các dự án đầu tư tại khu vực Măng Đen; làm cơ sở cho việc lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng đồng bộ gắn kết với định hướng phát triển của toàn tỉnh Kon Tum và vùng Bắc Tây Nguyên nhằm đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững. Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 628/TTg-CN ngày 21/7/2022, đồng ý chủ trương lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen thay cho điều chỉnh tổng thể Quy hoạch xây dựng vùng du lịch sinh thái Măng Đen, để Măng Đen phát huy hơn nữa tiềm năng du lịch, trở thành động lực phát triển phía Đông Bắc của tỉnh Kon Tum.

Kết luận buổi làm việc, Thứ trưởng Nguyễn Tường Văn đồng tình với các đề xuất, góp ý nội dung lập quy hoạch chung Khu du lịch Măng Đen của các Bộ ngành; đề nghị UBND tỉnh Kon Tum, đơn vị tư vấn nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý, đề xuất. Thứ trưởng đặc biệt



Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn trong buổi làm việc với UBND tỉnh Kon Tum.

lưu ý địa phương bổ sung, điều chỉnh nội dung cho phù hợp với quy hoạch của tỉnh và quy hoạch liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với các Bộ ngành liên quan sớm hoàn thiện hồ sơ để trình Hội đồng thẩm định, tiến tới trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

PV

Nhiều giải pháp kết cấu bê tông cho đường cao tốc trên cao

Ngày 8/6/2024, Tạp chí Xây dựng phối hợp với Hội Bê tông Việt Nam tổ chức hội thảo trực tuyến “Các giải pháp kết cấu bê tông cho đường cao tốc trên cao”, với sự tham dự của đại diện các cơ quan quản lý nhà nước, hội nghề nghiệp chuyên ngành bê tông, Ban quản lý dự án, lãnh đạo các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, thiết kế, kết cấu bê tông.

Hiện nay, việc thiếu hụt vật liệu làm nền đường khiến cho phương án làm đường trên nền đất đắp tại nhiều dự án đang gặp khó khăn, tuy đây là phương án được đánh giá là tốn ít chi phí đầu tư ban đầu hơn so với phương án cầu cạn. Hội thảo này nhằm góp phần làm rõ hơn các nội dung liên quan đến giải pháp thiết kế

đường cao tốc trên cao, cầu cạn thích ứng, phù hợp với đặc thù địa hình nhiều khu vực thuộc các vùng miền trên toàn quốc.

Tại hội thảo, đề cập tới giải pháp kết cấu bê tông cốt thép mới cho đường cao tốc trên cao, TS. Ngô Châu Phương (trường Đại học Giao thông vận tải) cho biết, cầu cạn thường là giải pháp được cân nhắc khi xây dựng đường cao tốc đi qua đô thị, khu bảo tồn thiên nhiên, nền đất yếu, cần thoát lũ lớn. Bên cạnh đó, trong nhiều tình huống, việc đầu tư xây dựng đường ô tô, đường cao tốc sử dụng giải pháp cầu cạn dường như là phương án duy nhất để bảo đảm phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Đề xuất giải pháp kết cấu bê tông cho đường

cao tốc trên cao, TS. Trần Bá Việt - Phó Chủ tịch Hội Bê tông Việt Nam giới thiệu công nghệ bê tông tính năng siêu cao (UHPC) cho dầm cầu nhịp lớn, đồng thời nhấn mạnh, giải pháp công nghệ này rất hiệu quả trong trường hợp xây dựng cầu cạn cho vùng đất yếu. Giải pháp này sẽ giải quyết tốt vấn đề nguồn cát san nền đang khan hiếm, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Chính phủ và giảm vốn vay tài chính.

Theo TS. Trần Bá Việt, cầu UHPC có nhiều ưu điểm nổi trội như thi công nhanh, không phụ thuộc thời tiết, không dùng cát đắp. Cầu có chất lượng cao, tuổi thọ cao, chi phí bảo trì thấp, chi phí giải phóng mặt bằng giảm rất nhiều. Các phân tích so sánh cho thấy, tổng mức đầu tư của cầu cạn UHPC nhịp lớn với vùng đất yếu sâu, chiều cao cát đắp khoảng 4m tương đương tổng mức đầu tư phương án cát đắp và rẻ hơn phương án cầu cạn dầm Super T. Ngoài ra, dầm UHPC còn có tuổi thọ cao (150 năm trở lên) và mang lại hiệu quả về môi trường, xã hội. Phương án này không sử dụng cát san lấp, không ảnh hưởng tiêu thoát lũ, không phải làm đường gom dân sinh và hầm chui dân sinh, tiết kiệm tài nguyên đất và giảm phát thải CO₂ so với cầu dầm bê tông cốt thép thông thường.

Theo các chuyên gia và các đại biểu tham dự hội thảo, cao tốc trên cao là phương án giải



Quang cảnh hội thảo tại điểm cầu chính.

quyết đồng thời các thách thức về địa hình, nền đất yếu, thiếu cát xây dựng, ngập vì sụt lún, nước biển dâng, mặt khác không cản trở thoát lũ, ít phá hỏng cánh quan sinh thái, đảm bảo sinh kế cho người dân, đáp ứng các yêu cầu về đánh giá tác động môi trường. Ưu điểm vượt trội của phương án cầu cạn so với phương án đắp nền là giảm đáng kể diện tích chiếm dụng mặt bằng; đảm bảo thông thoáng, không chia cắt các khu vực sản xuất nông nghiệp; không bị ảnh hưởng tiến độ xây dựng do thiếu vật liệu đắp nền, phải đắp chờ lún cố kết; phân bổ phù sa, trầm tích đồng đều cho cả Đồng bằng sông Cửu Long, không ngăn thoát lũ...

Trần Đình Hà

Bảo tàng cảnh quan - giải pháp xây dựng bảo tàng hiện đại ở Nhật Bản

Cuối thế kỷ XX - đầu thế kỷ XXI, tại Nhật Bản, khái niệm truyền thống về bảo tàng bắt đầu được xem xét lại, khởi đầu cho việc mở rộng chức năng các bảo tàng nghệ thuật mới. Điều này tuân theo xu hướng toàn cầu trong lĩnh vực bảo tàng, hơn nữa, thể hiện rõ các đặc điểm văn hóa trong nhận thức về vai trò mới, bản chất mới của bảo tàng trong thời đại mới. Việc tìm kiếm các hình thức và nội dung mới của không gian bảo tàng hiện đại đã đưa các

kiến trúc sư Nhật Bản đến một loạt thử nghiệm nổi bật, trong số đó, các bảo tàng “không có tòa nhà bảo tàng”- nơi họ tạo không gian bảo tàng ngoài trời thông qua việc tích hợp các tác phẩm nghệ thuật vào cảnh quan thiên nhiên - có một vị trí đặc biệt.

Công viên nghệ thuật ở Sapporo

Thành phố Sapporo đã áp dụng mô hình “Thành phố sáng tạo” làm cơ sở cho khái niệm phát triển của mình. Để tạo sức sống và làm

cho thương hiệu của thành phố trở nên ý nghĩa hơn, chính quyền đã quyết định sử dụng các tài nguyên sáng tạo và đưa các tài nguyên này vào phục vụ phát triển đô thị.

Trên khu đất rộng lớn xung quanh Bảo tàng Nghệ thuật Sapporo hình thành “công viên nghệ thuật”, nhằm hợp nhất thiên nhiên và các tác phẩm nghệ thuật trong một quần thể cộng sinh hài hòa và hấp dẫn, nhằm khai phá tiềm năng của từng yếu tố trong đó. “Công viên nghệ thuật” được xây dựng từ năm 1986 đến năm 1999; theo quy hoạch phát triển đô thị, công viên được hình thành để nuôi dưỡng văn hóa mới và độc đáo ở Sapporo, thiết lập môi trường trong đó thành phố, nghệ thuật và văn hóa cùng tồn tại hài hòa với vẻ đẹp tự nhiên của Sapporo.

Tổ hợp các công trình nghệ thuật ngoài trời này còn được gọi là “Rừng nghệ thuật Sapporo”. Trên khu đất rộng 7,5 ha có địa hình đẹp và lập thể, 74 tác phẩm của các nhà điêu khắc đương đại trong và ngoài nước được trưng bày. Các tác phẩm được sắp xếp có tính đến địa hình khu vực, điều kiện môi trường, khí hậu... Và cũng như thiên nhiên thay đổi theo mùa, tùy theo thời tiết và thời gian trong ngày, cảm nhận về tác phẩm nghệ thuật cũng thay đổi tùy theo thời điểm trong năm. Các tác phẩm điêu khắc được đặt trong khuôn viên bảo tàng mang tính biểu tượng, kích thích suy ngẫm triết lý của khách tham quan.

Vị trí trung tâm trong số các tác phẩm này là “Đường đến khu vườn ẩn kín” của Dani Karavan. Trên diện tích 01 ha sắp xếp những tác phẩm bằng bê tông trắng như tuyết tạo hình đơn giản - cổng vòm, đồng hồ mặt trời, đài phun nước, hình nón và đường nước uốn lượn. Dọc theo con suối nghệ thuật dài khoảng 200 m và chạy dọc khu rừng là những tác phẩm điêu khắc, mỗi tác phẩm gợi nhắc những yếu tố khác nhau của thiên nhiên như ánh sáng mặt trời, đất, gió, nước, tuyết, tiếng chim hót líu lo, tiếng lá xào xạc, và khu vực nằm trong rừng mà du khách



Công viên nghệ thuật Sapporo.

đến được ở cuối, là nơi mà theo ý tưởng của tác giả - con người “mặt đối mặt” với thiên nhiên.

Rừng nghệ thuật Muro

Bảo tàng ngoài trời hay công viên nghệ thuật Muro (còn có tên Rừng nghệ thuật Muro) tại thành phố Uda, tỉnh Nara. Tỉnh Nara vốn được mệnh danh là “cái nôi của Nhật Bản” bởi lãnh thổ này nằm trong địa danh Yamato nổi tiếng trong lịch sử với những ngôi đền, miếu và chùa cổ kính, cũng như vẻ đẹp của thiên nhiên với địa thế phức tạp được tạo nên từ những ngọn núi dốc đứng và thác nước, những con sông và triền đồi. Nhờ đó, cảnh quan nơi đây thực sự ấn tượng.

Trong khuôn khổ khái niệm của các công viên thiên nhiên, khu bảo tồn và các chính sách của Nara nhằm bảo tồn môi trường tự nhiên phong phú, nhiều sáng kiến quốc gia đang được áp dụng để bảo vệ và quản lý hiệu quả các khu vực tự nhiên. Một trong những thành phần của chương trình bảo vệ là Rừng nghệ thuật Muro - ý tưởng “di tích trên núi” đã được hiện thực hóa. Không gian của “rừng” được tổ chức để làm nổi bật vẻ đẹp vốn có của cảnh quan và kết hợp một cách tinh tế các công trình nghệ thuật vào đó. Ý tưởng ban đầu về Rừng nghệ thuật Muro thuộc về nhà điêu khắc nổi tiếng người Nhật Inoue Fukiti, trong phạm vi chương trình quốc gia về ngăn ngừa tình trạng suy giảm dân số ở khu vực nông thôn Muro (nơi ông sinh ra và lớn lên). Năm 2006, công viên



Bảo tàng ngoài trời Hakone.



Bảo tàng ngoài trời Muro với đầm nước, Tháp Mặt trời, Cầu dẫn nước hình xoắn ốc.

được hoàn thành bởi nhà điêu khắc người Israel Dani Karavan - chuyên gia nổi tiếng trong lĩnh vực nghệ thuật môi trường.

Đây là dự án nghệ thuật mang tính biểu tượng nhằm khai phá lịch sử của địa điểm, gồm một chuỗi mười công trình và vật thể tiểu cảnh nằm trong một khu rừng thông. Ý tưởng của bảo tàng ngoài trời này là mọi đối tượng, hiện tượng và âm thanh tồn tại trong thế giới tự nhiên đều giống như nghệ thuật. Vì vậy, du khách tham quan bảo tàng nên trải nghiệm nghệ thuật bằng tất cả các giác quan của mình. Các hình thức kiến trúc và nghệ thuật bố trí trong môi trường tự nhiên đều tập trung cho việc hiện thực hóa ý tưởng này.

Ở trung tâm của công viên có một hồ nước rộng, trên đó có ba hòn đảo, với các khán đài dành cho du khách ở phía đông, phía tây và phía nam của hồ nước. Một trong những yếu tố kiến trúc- nghệ thuật chính của công viên là Cầu dẫn nước xoắn ốc. Đó là một rãnh có cấu hình phức tạp để nước chảy từ hồ qua đó. Dòng chảy uốn lượn đẹp mắt của Cầu dẫn nước xoắn ốc, theo hình dáng tự nhiên, dẫn đến một ngọn đồi nhiều cây, tất cả nom giống như tác phẩm điêu khắc đẹp.

Cách hồ nước này không xa là khu vực mô phỏng cánh đồng lúa bậc thang, vượt qua đồng là một hồ nước khác. Khác với hồ nước đầu tiên sử dụng các đường nét tự nhiên, hồ nước này có dạng hình tròn, giữa hồ có “Đảo Mặt trời”,

trên đảo là Tháp Mặt trời hay Tháp Thiên văn, được tạo hình dưới dạng các khối tròn đặt chồng lên nhau, bán kính giảm dần về phía trên. Hình dạng tròn của các khối hoàn toàn lặp lại hình dạng của hồ. Bên trong tháp, khách có thể tận hưởng trò chơi của ánh sáng mặt trời và lắng nghe tiếng gió. Nội thất trống rỗng của tháp về cơ bản là một đồng hồ mặt trời, nơi du khách không chỉ có thể chiêm ngưỡng góc độ thay đổi của ánh sáng mặt trời mà còn có thể xác định thời gian.

Bảo tàng ngoài trời Hakone

Hakone nằm trong Công viên Quốc gia Fuji-Hakone-Izu, là bảo tàng ngoài trời đầu tiên của Nhật Bản. Đây là một thử nghiệm quy mô lớn nhằm khám phá bản chất của công viên thông qua nghệ thuật. Là khu trung bày ngoài trời quy mô lớn, nằm dưới chân núi Phú Sĩ với diện tích 70.000 m², bảo tàng có hàng trăm tác phẩm của 120 họa sĩ, nhà điêu khắc, trong đó có cả những bậc thầy cổ điển cũng như hiện đại nổi tiếng như Rodin, Henry Moore...

Xu hướng hòa nhập giữa điêu khắc và thiên nhiên bắt đầu lan rộng ở Mỹ và các nước châu Âu từ những năm 1970, trong khi đó ở Nhật Bản thời kỳ này, trào lưu nghệ thuật môi trường chưa phổ biến. Nhưng sau đó, khi mức độ phổ biến và quy mô của loại hình bảo tàng cảnh quan tăng lên, thuật ngữ “điêu khắc môi trường” đã xuất hiện ở Nhật. Thuật ngữ ngụ ý một tác phẩm



Công viên Moerenuma tại Sapporo được hình thành từ địa điểm tập kết và xử lý chất thải trước đây.

điều khắc có thể thiết lập hoặc thay đổi môi trường, thay vì tự thể hiện một cách tượng trưng hoặc hoành tráng cho người xem. Đặc điểm nổi bật của tác phẩm điêu khắc môi trường là sự tương tác của nó với môi trường và con người: con người có thể bước vào bên trong hoặc đi qua tác phẩm điêu khắc và là một phần hoặc toàn bộ những gì xung quanh tác phẩm đó, tức là tương tác với nó từ nhiều góc độ khác nhau, không giới hạn bởi vị trí “chủ thể-đối tượng”.

Có thể nói, việc sử dụng không gian mở đặc thù làm nơi trưng bày các tác phẩm điêu khắc là phù hợp với xu hướng của thời đại. Khu vực Hakone có đồi, suối, nhiều ao đầm, núi ở cả hai phía và nhìn ra biển ở đường chân trời; mọi yêu cầu đối với một công viên cảnh quan đã được xác định ngay từ đầu. Không gian công viên được tạo ra có tính đến sự khác biệt về độ cao của khu vực, do đó, các khu vực dành cho các mục đích khác nhau (dạo bộ thong thả, chụp hình đẹp, nghỉ ngơi tích cực hoặc nghỉ ngơi thư giãn) được xem xét cụ thể.

Một trong những sứ mệnh của Công viên Nghệ thuật Hakone là thu hút trẻ em đến với thế giới nghệ thuật đương đại. Với nỗ lực truyền cho trẻ em ở các lứa tuổi khác nhau sự say mê nghệ thuật và tình yêu đối với công việc sáng tạo, công viên có nhiều khu vực để trẻ có thể chơi đùa, chạy nhảy, leo trèo, khám phá thế giới nghệ thuật thông qua giao tiếp trực tiếp.

Lãnh thổ rộng lớn của bảo tàng trưng bày khoảng 120 tác phẩm của các kiến trúc sư, nhà điêu khắc và nghệ sĩ hiện đại.

Cảm nhận về các công trình nghệ thuật trong bảo tàng này được tính đến cả sự thay đổi theo thời gian trong năm. Đối với người Nhật, ngắm nhìn sự thay đổi của các mùa trong năm luôn là một trong những yếu tố thẩm mỹ quan trọng nhất trong mối quan hệ với thiên nhiên và từ lâu đã trở thành tính bền vững của văn hóa Nhật Bản. Vì vậy, thái độ cẩn trọng đối với các tác phẩm nghệ thuật được trưng bày trong bảo tàng ngoài trời, dưới ánh sáng khác nhau và vào những thời điểm khác nhau trong năm là thuộc tính cố hữu của người Nhật cho tới nay.

Công viên Moerenuma

Trước khi Công viên Moerenuma được xây dựng, địa điểm từng được sử dụng để xử lý chất thải. Theo ý tưởng Các khu vực trên vòng cung xanh Sapporo và dự án quy hoạch đô thị nhằm phát triển các khu vực của Sapporo nhờ các không gian xanh cây xanh và công viên, việc thành lập công viên Moerenuma đã được lên kế hoạch. Năm 1990, việc xử lý chất thải tại đây đã hoàn toàn chấm dứt, đồng thời việc tạo cảnh quan, phủ xanh khu vực này bắt đầu được triển khai. Công viên Moerenuma chính thức khánh thành năm 2005.

Quy hoạch tổng thể Công viên Moerenuma do nhà điêu khắc nổi tiếng người Nhật Isamu Noguchi chủ trì, diện tích hơn 70 ha. Lễ khánh thành Công viên được đánh dấu bằng cuộc triển lãm “Trái đất như một tác phẩm điêu khắc”, cho thấy khả năng vô tận của loại hình không gian công cộng này cũng như sự hài hòa giữa thiên nhiên và sự sáng tạo của con người. Sau khi được xây dựng, công viên ngay lập tức được đưa vào danh sách “Một trăm tầm nhìn mới của Hokkaido”, trở thành không gian hiện đại và hấp dẫn được tạo nên bởi sự kết hợp giữa nghệ thuật, kiến trúc và thiên nhiên. Công viên Moerenuma trở thành trung tâm trong đời sống nghệ thuật của thành phố, là nơi tổ chức

nhiều lễ hội và sự kiện sáng tạo, trong đó có các Festival nghệ thuật quốc tế Sapporo năm 2014 và 2017. Theo thời gian, Công viên Moerenuma đã nhận được sự công nhận không chỉ từ người dân địa phương và khách du lịch mà còn từ cộng đồng kiến trúc chuyên nghiệp.

Mục đích của những bảo tàng cảnh quan ngoài trời là làm nổi bật vẻ đẹp của thiên nhiên, các đặc điểm lịch sử và văn hóa của khu vực nơi chúng được xây dựng. Ở đây, nói một cách chính xác, nhiệm vụ của các kiến trúc sư là không xây dựng bất cứ cái gì, chỉ khi thực sự cần thiết, đồng thời phải lập một thiết kế có tính toán kỹ để công trình xây nên không cản trở cái nhìn toàn cảnh, phối cảnh trực quan hoặc phá

vỡ cảnh quan hiện có theo bất kỳ cách nào; bởi mục tiêu chính là bảo tồn cảnh quan của một khu vực cụ thể và thu hút du khách đến chiêm ngưỡng cảnh quan theo một hình thức đặc biệt - hình thức tương tác với các tác phẩm nghệ thuật và công trình nghệ thuật trong không gian vốn có. Bằng cách này, khi nhận được sự ủng hộ rộng rãi, các bảo tàng cảnh quan sẽ thúc đẩy hơn các vấn đề bảo vệ cảnh quan và đặc điểm tự nhiên của khu vực lãnh thổ cụ thể, ở cấp quốc gia hoặc cấp vùng.

Tạp chí Architecture & Modern Information Technologies, tháng 1/2023

ND: Lê Minh

Trung Quốc: Xây dựng hệ thống giao thông đô thị chất lượng cao

Việc xây dựng hệ thống giao thông đô thị tổng hợp là dự án sinh kế chiến lược, có ý nghĩa quan trọng trong công tác thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội đô thị chất lượng cao, đồng thời đáp ứng nhu cầu về cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn của người dân. Mới đây, Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn Trung Quốc đã ban hành “Ý kiến chỉ đạo về việc thúc đẩy toàn diện công tác xây dựng hệ thống giao thông đô thị tổng hợp”, trong đó đề xuất đẩy nhanh quá trình xây dựng hệ thống giao thông đô thị một cách có hệ thống, với chức năng hoàn chỉnh, vận hành hiệu quả, xanh, thông minh, an toàn và bền vững, nhằm hỗ trợ vững chắc sự nghiệp xây dựng đô thị thông minh, tự cường, đáng sống của Trung Quốc.

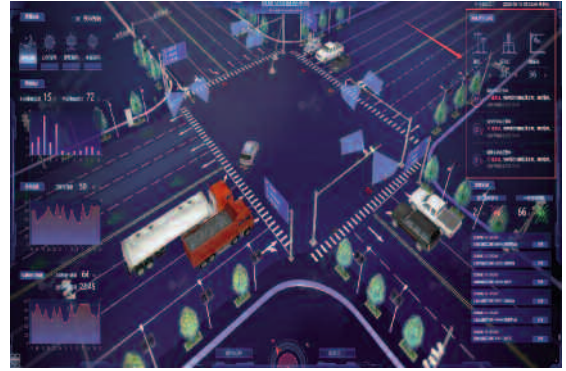
Cùng với sự tiến bộ của khoa học công nghệ và sự phát triển không ngừng của xã hội, sự phát triển đồng bộ của giao thông đô thị, cấu trúc không gian đô thị, dịch vụ giao thông thông minh, kiểm soát vận hành thông minh đã trở thành một phần quan trọng trong công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý đô thị. Việc xây

dựng một hệ thống giao thông đô thị toàn diện đóng vai trò quan trọng và cơ bản hàng đầu trong quá trình thực hiện các hành động đổi mới đô thị, giúp đô thị phát triển an toàn bền vững và đáng sống hơn, giúp việc tổ chức các hoạt động đô thị trở nên hiệu quả, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và nâng cao hình ảnh quốc gia. Trong quá trình đô thị hóa ở Trung Quốc, khuôn khổ, mô hình và kết cấu hạ tầng giao thông đô thị đã cơ bản được hình thành; tuy nhiên vẫn còn tồn tại một loạt các vướng mắc nhất định: thời gian di chuyển dài, giao thông đường bộ tắc nghẽn, giao thông công cộng phát triển yếu kém, kết nối giữa giao thông đường sắt và sự phát triển đô thị còn rời rạc, cơ sở vật chất cũ kỹ, mức độ an toàn thấp... Bởi vậy, trong giai đoạn chuyển đổi phát triển đô thị từ phát triển quy mô số lượng sang phát triển chiều sâu chất lượng, từ phát triển gia tăng sang phát triển tích lũy tổng hợp, cần đẩy mạnh toàn diện việc xây dựng hệ thống giao thông đô thị có hệ thống, đồng bộ và chất lượng cao.

Yêu cầu mới trong giai đoạn phát triển mới



Mô hình cảm biến trực quan quản lý giao thông đô thị.



Mô hình trực quan giám sát thông minh các nút giao thông quan trọng.

Hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông toàn diện đóng vai trò vô cùng quan trọng, là kim chỉ nam cho công tác xây dựng các đô thị văn minh, đáng sống. Theo định hướng của khái niệm phát triển đô thị “của dân, do dân và vì dân”, việc quy hoạch và xây dựng hệ thống giao thông đô thị toàn diện cần nhấn mạnh nguyên tắc chỉ đạo là quan tâm đồng thời, bình đẳng đến việc xây dựng cơ sở vật chất và dịch vụ đô thị. Giai đoạn mới của công tác quy hoạch giao thông đô thị toàn diện cần dựa trên việc cung cấp các phương tiện phục vụ giao thông và cung cấp các dịch vụ vận chuyển tốt hơn cho người dân. Quá trình phát triển cần nhìn nhận đầy đủ những hạn chế về môi trường và tư duy cơ bản về sinh thái, đồng thời thích ứng với định hướng giao thông đô thị trong tương lai. Theo nguyên tắc từ những yêu cầu phát triển mới, cần bắt đầu từ việc nghiên cứu, khám phá các quy luật riêng và các đặc điểm của từng giai đoạn phát triển, chú trọng sâu sắc vào mục tiêu phục vụ nhu cầu của người dân, tập trung tận dụng hiệu quả nguồn lực thời gian và cơ sở vật chất, cải thiện mức độ phân bổ nguồn lực và nâng cao ý thức về lợi ích của người dân. Với tư cách là hệ thống hỗ trợ quan trọng nhất cho sự nghiệp phát triển đô thị, hệ thống giao thông đô thị toàn diện mang tính đồng bộ cưỡng chế, là sự đảm bảo quan trọng để đạt được mục tiêu phát triển của các đô thị đáng sống.

Hệ thống giao thông đô thị tổng hợp là đảm bảo quan trọng cho sự an toàn và khả năng phục hồi của đô thị, là một phần quan trọng của dự án huyết mạch đô thị. Trong những năm gần đây các vấn đề như tai nạn sập cầu đường, mất an toàn cơ sở hạ tầng, cứu hộ khẩn cấp không đảm bảo... ngày càng gia tăng. Bởi vậy, việc tăng cường khả năng phục hồi của các cơ sở mạng lưới giao thông đô thị toàn diện, tăng cường tích hợp cơ sở hạ tầng giao thông đô thị với các cơ sở kiểm soát và thoát lũ, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, nâng cao chức năng vận chuyển và chất lượng hệ thống giao thông để tăng khả năng ứng phó với thời tiết khắc nghiệt và rủi ro tai nạn, đồng thời đảm bảo an toàn đô thị... đã trở thành những nhiệm vụ quan trọng đối với công tác xây dựng hệ thống giao thông đô thị toàn diện, có hệ thống, đồng bộ và chất lượng cao. Để thực hiện các mục tiêu trên, cần đẩy mạnh thiết lập một mô hình quản lý toàn vòng đời đối với từng giai đoạn của công tác xây dựng hệ thống giao thông toàn diện, từ quy hoạch, thiết kế, đến xây dựng, nghiệm thu, vận hành và bảo trì, đổi mới. Đây cũng là một thách thức lớn đối với việc phát triển đô thị hiện đại, tiên tiến trong kỷ nguyên thời đại mới.

Hệ thống giao thông đô thị toàn diện là điểm khởi đầu quan trọng để xây dựng và phát triển các đô thị thông minh. Sự phát triển của công

nghe tiên tiến, thông minh sẽ cung cấp các phương tiện hiệu quả cho công tác quy hoạch, xây dựng và quản lý hệ thống giao thông đô thị toàn diện. Việc tuân thủ nguyên tắc định hướng đổi mới và thúc đẩy sự phát triển thông minh hóa đối với hệ thống giao thông có thể tạo điều kiện mạnh mẽ cho việc xây dựng đô thị thông minh. Do đó, cần điều phối hợp lý toàn bộ quá trình quy hoạch, xây dựng và quản lý các phương tiện giao thông đô thị, xây dựng một nền tảng thông minh với chức năng cốt lõi là “chẩn đoán vấn đề - đưa ra giải pháp - đánh giá hiệu quả thực hiện”, hình thành một chuỗi giải pháp và cơ chế ra quyết định giải quyết các vấn đề giao thông đô thị một cách toàn diện, nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật và sự hiện đại hóa trong quản lý giao thông đô thị. Đồng thời, tích cực thúc đẩy thông minh hóa, chuyển đổi kỹ thuật số và nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông đô thị, thực hiện thu thập, quản lý và ứng dụng kỹ thuật số cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ, nâng cấp trình độ và dịch vụ thông minh đối với hệ thống cơ sở hạ tầng đường bộ truyền thống, thiết lập hệ thống cơ sở hạ tầng đường bộ số thông minh mới để thích ứng với nhu cầu giao thông tiên tiến trong tương lai.

Đề xuất phát triển hệ thống giao thông đô thị tổng hợp

Lấy quy hoạch làm điểm dẫn đầu, thiết lập hệ thống giao thông đô thị “1+3” một cách toàn diện. Nội dung cốt lõi trong Ý kiến chỉ đạo của Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn được định hướng bởi công tác quy hoạch hệ thống giao thông đô thị tổng hợp, triển khai 3 hành động trọng tâm: vận chuyển nhanh chóng, lưu thông phân phối hàng ngày, phát triển xanh, nỗ lực tạo ra hệ thống giao thông đô thị tổng hợp “1+3”, tập trung chuyển đổi phát triển từ tập trung vào xây dựng cơ sở vật chất sang tập trung đầu tư vào dịch vụ và chất lượng, thúc đẩy toàn diện sự phát triển chất lượng cao của giao thông đô thị từ góc độ người sử dụng giao thông.

Hệ thống giao thông đô thị tổng hợp “1+3” là



Công tác quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ ngày càng được chú trọng.

kim chỉ nam hành động nhằm phối hợp xây dựng các hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị khác nhau, nâng cao hiệu quả và chất lượng dịch vụ giao thông vận tải, từ đó đi đầu công tác phát triển đô thị và định hình hợp lý, hiệu quả cấu trúc không gian đô thị, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội. Việc ban hành và triển khai “Tiêu chuẩn quy hoạch hệ thống giao thông đô thị tổng hợp”, “Tiêu chuẩn quy hoạch mạng lưới vận tải đường sắt đô thị” và “Tiêu chuẩn quy hoạch hệ thống giao thông dành cho xe đạp và người đi bộ” đã trở thành những định hướng chỉ đạo cơ bản cho công tác phát triển giao thông đô thị tổng hợp “1+3” ở giai đoạn hiện tại; đòi hỏi cần chuyển trọng tâm phát triển hệ thống giao thông từ mục tiêu duy nhất là xóa bỏ ùn tắc sang phát triển đa dạng, xanh thông minh. Một số đề xuất đã được đưa ra, điển hình như cần ưu tiên phát triển nhiều loại hình giao thông chuyên sâu và xanh hóa, đồng thời phối hợp nhiều phương thức di chuyển, đi lại, nêu cao và tuân thủ nguyên tắc “xanh, công bằng, an toàn và hiệu quả”; bên cạnh đó, đặt ra yêu cầu, tỷ lệ mạng lưới giao thông xanh đô thị trong tương lai không được dưới 75%, các nguyên tắc cụ thể của việc đặt giao thông xanh lên định hướng phát triển hàng đầu được thể hiện qua cấu hình cơ sở hạ tầng và phương thức bố trí các không gian giao thông. Bên cạnh đó, cần kết hợp với các đặc

điểm và yêu cầu phát triển giao thông đô thị Trung Quốc trong thời kỳ mới, chú trọng hơn nữa đến chất lượng dịch vụ của hệ thống giao thông tổng hợp. Cần đẩy mạnh các cuộc thanh tra, khảo sát thực tế về giao thông đô thị; dựa trên thực trạng khảo sát để tiến hành các công tác cải thiện, nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng giao thông, trong đó tập trung nâng cấp và chuyển đổi thông minh hệ thống các tuyến đường, bãi đỗ xe, trạm sạc công cộng...

Thúc đẩy chuyển đổi thông minh hệ thống đường bộ dựa trên các nền tảng ứng dụng đa dạng, đẩy nhanh quá trình thiết lập hệ thống quản lý kỹ thuật số cho cơ sở hạ tầng giao thông đô thị và các phương tiện giao thông đường bộ. Đẩy nhanh việc cải tạo, xây dựng, nâng cấp các bãi đỗ xe trong các khu dân cư,

khu đô thị cũ phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, mở rộng quy mô các bãi đỗ xe một cách hợp lý, khai thác hiệu quả tiềm năng nội bộ, tiêu chuẩn hóa việc quản lý bãi đỗ xe. Nâng cao chức năng của các bãi đỗ xe tại những khu vực trọng điểm như trường học, bệnh viện, các đầu mối giao thông lớn, các điểm du lịch... để đáp ứng nhu cầu đỗ xe của người dân. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng hiệu quả các giải pháp công nghệ mới như dữ liệu lớn, điện toán đám mây để nâng cao hơn nữa tính khoa học trong công tác quy hoạch hệ thống giao thông đô thị tổng hợp.

*Viện Thiết kế và quy hoạch đô thị
Trung Quốc, tháng 1/2024
ND: Ngọc Anh*

Sáng kiến thành phố thông minh của EU

Mô hình nguyên mẫu của EU về đô thị thông minh Smart Eco-Polis đã áp dụng Kế hoạch triển khai và chiến lược Polis sinh thái thông minh trong đó thành phố sinh thái và cộng đồng địa phương được miêu tả là thông minh và xanh, đáng sống và sáng tạo, sôi động và hấp dẫn, thích ứng với khí hậu trong tương lai và là điểm đến độc đáo. Vùng Polis được vận hành bởi nền tảng quản lý thông minh phân tán dành cho cơ sở hạ tầng tương lai, di chuyển và giao thông thông minh, các tiện ích hiệu quả, năng lượng sạch, mạng lưới điện và truyền thông thông minh, tiện ích công cộng, chiếu sáng đường phố thông minh, hệ thống tòa nhà thông minh...

Địa điểm Aphrodite ở châu Âu, Polis Chrisochous, kéo dài từ công viên quốc gia Akamas đến rừng Pafos của Tylliria (tây nam Síp), dọc theo bờ biển Med của các địa điểm biển Natura 2000, là nơi đầu tiên đáp ứng mối quan tâm lớn về đô thị hóa toàn cầu: cho đến nay chưa có ví dụ nào về việc các thành phố, khu vực hoặc tiểu bang triển khai các chương

trình, chiến lược và kế hoạch phát triển Thông minh và Bền vững được tích hợp đầy đủ và được thiết kế một cách chiến lược. Chương trình Smart Eco Polis nhằm mục đích biến toàn bộ khu vực Polis thành một khu vực xanh thông minh: bền vững về mặt môi trường, kết nối với nhau, đổi mới và tích hợp, hấp dẫn trong khu vực và toàn cầu đối với các doanh nghiệp, người dân, du khách và nhà đầu tư. Life Integrated Projects Environment and Nature and Horizon 2020 Lighthouse Smart Communities Projects là 2 công cụ hỗ trợ tài chính của EU hỗ trợ các dự án hành động về môi trường, bảo tồn thiên nhiên và khí hậu trên toàn EU.

Smart and Sustainable Polis được điều hành bởi những nhà đô thị thông thái về thiên nhiên, một nền tảng quản trị môi trường thành phố thông minh, quản lý tài nguyên, tài sản, quy trình và hệ thống của nó: Đất đai và Môi trường đô thị, Đường bộ và Giao thông, Mạng lưới năng lượng và Tiện ích, mạng CNTT và cấp

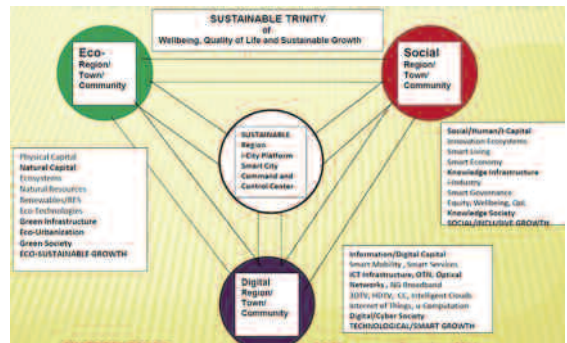
quang cơ sở hạ tầng viễn thông, Công trình công cộng và dân cư, Tài nguyên thiên nhiên, Quản lý nước và chất thải, Cơ sở hạ tầng xã hội, Sức khỏe và an toàn, Giáo dục và văn hóa, Hành chính và dịch vụ công, Cộng đồng và Doanh nghiệp. Được ra mắt trong khuôn khổ Sáng kiến toàn cầu về Thành phố thông minh, Chương trình Polis Thông minh được trao tặng cho “Giải thưởng Thành phố thông minh thế giới”, “Tìm kiếm các chiến lược Thành phố thông minh đầy tham vọng nhất, các dự án tiên tiến nhất và các giải pháp sáng tạo nhất trên khắp thế giới nhằm thúc đẩy sự phát triển của khái niệm Thành phố thông minh”.

Eco-Polis thông minh: Sáng kiến toàn cầu thu nhỏ

Cam kết với Sáng kiến Cộng đồng và Thành phố Thông minh của EU nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống và phúc lợi cộng đồng, Hội đồng POLIS quyết tâm biến Khu vực POLIS thành mô hình bền vững khu vực của châu Âu (Địa Trung Hải), như một hành lang đổi mới của khu nghỉ dưỡng thị trấn và cộng đồng sinh thái thông minh ven biển khu vực trung hòa carbon hoặc không carbon và không chất thải với nền kinh tế “xanh” và kinh tế biển tích hợp. Sáng kiến Toàn cầu Eco-Polis Thông minh do Ban tổ chức Cộng đồng và Thành phố Thông minh EU thực hiện đã thực hiện các quyết định chiến lược sau, theo mục tiêu sứ mệnh của họ:

- Kế hoạch thực hiện và chiến lược Polis sinh thái thông minh (The Smart Eco Polis Strategy and Implementation Plan) trong đó Thị trấn sinh thái và cộng đồng địa phương được miêu tả là thông minh và xanh, đáng sống và sáng tạo, sôi động và hấp dẫn, những địa điểm có khả năng chống chịu khí hậu trong tương lai và là điểm đến đáng sống.

- Vùng Polis sẽ được vận hành bởi nền tảng quản lý thông minh phân tán dành cho cơ sở hạ tầng tương lai, di chuyển và giao thông thông minh, tiện ích hiệu quả, mạng năng lượng sạch, lưới điện và truyền thông thông minh, cơ sở



Mô hình Eco Polis bền vững.

công cộng, chiếu sáng đường phố thông minh, hệ thống tòa nhà thông minh, v.v. .

- Để theo đuổi sự thịnh vượng của đô thị và lợi ích cộng đồng, các Khu đô thị và Cộng đồng nông thôn phải có cuộc sống lành mạnh về mặt sinh thái, an toàn và hạnh phúc, quy hoạch và sử dụng đất đô thị và nông thôn bền vững tổng hợp, các khu dân cư được kết nối, cuộc sống xanh, môi trường sạch sẽ, đường xá thân thiện với môi trường, khu vực cấm ô tô, đường phố thông minh, giao thông sạch, năng lượng và tiện ích tiên tiến, nông nghiệp đô thị, sinh thái gia đình, công trình xanh, mạng lưới năng lượng tái tạo, hệ thống hứng nước mưa, nhà máy khử muối bằng năng lượng mặt trời, nhà máy lọc sinh khối, vườn năng lượng mặt trời, môi trường chất lượng, hóa đơn tiện ích thấp, giá trị tài sản tăng, phát triển bất động sản cao, du lịch sinh thái ven biển và hàng hải, việc làm có chất lượng, cộng đồng sinh thái năng lượng mặt trời và thị trấn sinh thái thông minh, xây dựng thương hiệu toàn cầu và khả năng tiếp thị có tính cạnh tranh cao.

- Sáng kiến SMART ECO POLIS được thực hiện theo hình thức đối tác công-tư, do Hội đồng Tư vấn chỉ đạo, Thị trưởng chủ trì và được hỗ trợ bởi các ủy viên hội đồng thành phố và chủ tịch cộng đồng địa phương, được điều hành bởi ban quản lý chương trình, các chiến lược gia hàng đầu và các thành viên của Đối tác Đổi mới Châu Âu về Thành phố và Cộng đồng Thông minh.

- Hội đồng tư vấn SMART ECO POLIS mời các doanh nghiệp có tầm nhìn tương lai và các bộ, các công ty tiện ích và tổ chức phi chính phủ, ngân hàng và quỹ đầu tư, nhà phát triển và nhà đầu tư, tổ chức học thuật và nghiên cứu, công dân và hiệp hội dân sự tham gia vào hành trình xây dựng cộng đồng sinh thái thông minh và các thành phố, là chìa khóa cho sự phục hồi bền vững và tăng trưởng thông minh của đảo Síp và Châu Âu.

- Phù hợp với Chiến lược 2020 của EU, Chương trình Đầu tư Eco-Polis sẽ sử dụng Khoản vay của ngân hàng Đầu tư Châu Âu EIB trong Khung tài chính đa phương của EU 2014-2020 - Lập kế hoạch, chiến lược, chính sách và quy định 7 năm, quỹ, chương trình và dự án, tất cả các cơ hội, kế hoạch và sáng kiến tài trợ đổi mới, cũng như các ưu đãi của chính quyền địa phương để tăng trưởng đô thị thông minh và tái phát triển bền vững. Nguồn tài chính có thể tuân theo các mô hình kinh doanh Đối tác công-tư-người dân (mô hình nhằm kêu gọi sự tham gia của các chủ thể tư nhân và công chúng trong quá trình phát triển) và được chia sẻ bởi các công ty tư nhân, nhà đầu tư và chính quyền thành phố.

Nền tảng đám mây thông minh Polis

- Internet vạn vật đô thị là kết nối mạng đám mây của con người, quy trình, dữ liệu và vạn vật.

- Trung tâm Điều hành Môi trường i-Region được kết nối với hàng nghìn cảm biến và camera trải khắp các thành phố, với tư cách là bộ não thành phố, trong đó công nghệ M2M rất quan trọng để trình bày phân tích dữ liệu thông minh cho các quy trình của thành phố.

- Nền tảng thông minh Smart Polish là tích hợp cấp độ lấy công nghệ làm trung tâm (thông minh), cấp độ thông minh (lấy con người làm trung tâm) và cấp độ bền vững sinh thái nhằm cải thiện Nền kinh tế đô thị, Hội nhập cộng đồng, Chất lượng cuộc sống và Tính bền vững tổng thể.

Eco-Smart Polis: Dự án thích ứng môi trường LIFE IP ở EU

Chương trình LIFE là công cụ tài trợ của EU cho hành động vì môi trường và khí hậu được thành lập vào năm 1992.

- Polis và khu vực xung quanh, nhờ vẻ đẹp độc đáo, môi trường tự nhiên bình dị và khí hậu tuyệt vời, là một trong những lựa chọn hàng đầu cho các chính sách phát triển vùng sinh thái và bền vững môi trường, phù hợp với Dự án LIFE+ vì Môi trường và Hành động vì Khí hậu (Dự án tích hợp vì Môi trường thực hiện trên kế hoạch hoặc chiến lược môi trường/khí hậu quy mô lãnh thổ (khu vực) theo yêu cầu của pháp luật cụ thể về môi trường hoặc khí hậu của Liên minh châu Âu, được phát triển theo các đạo luật khác của Liên minh hoặc do chính quyền các Quốc gia Thành viên phát triển, chủ yếu trong các lĩnh vực tự nhiên (bao gồm quản lý mạng lưới Natura 2000 - mạng lưới các khu vực bảo vệ thiên nhiên trên lãnh thổ Liên minh Châu Âu), giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước, chất thải, không khí và khí hậu).

- Cam kết với Chiến lược EU 2020 về tăng trưởng thông minh, bền vững và toàn diện cũng như Sáng kiến Cộng đồng và Thành phố Thông minh nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống và phúc lợi cộng đồng, Hội đồng POLIS quyết tâm biến Khu vực POLIS thành mô hình Châu Âu (Địa Trung Hải) về tính bền vững của khu vực, như một hành lang đổi mới của khu nghỉ dưỡng thị trấn thông minh ven biển và cộng đồng sinh thái; khu vực trung hòa carbon hoặc không carbon và không chất thải với nền kinh tế “xanh” và kinh tế biển tích hợp.

- Xem xét quy mô, phạm vi và tham vọng cao của chiến lược/kế hoạch vùng sinh thái tích hợp, dự kiến chương trình LIFE có thể đóng góp số tiền trung bình là 10 triệu EUR, với tổng ngân sách dự án là khoảng 17 triệu EUR, được huy động từ nguồn vốn các nước EU khác.

Aerotropolis (đô thị sân bay): Tầm nhìn tương lai

Aerotropolis về cơ bản được hình thành như một trung tâm kinh doanh quốc tế bao quanh một sân bay hiện đại và khép kín với tiềm năng to lớn để cung cấp hỗ trợ cơ sở hạ tầng, hậu cần, chuỗi cung ứng và dịch vụ theo nhu cầu để giúp thúc đẩy kinh doanh quốc tế, kết nối một số lượng lớn các thành phố trong nước và quốc tế, bao gồm cả các thành phố thông minh mới nổi. Với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của các sản phẩm công nghiệp, thương mại và phong cách sống, nhu cầu trong tương lai cho tất cả những sản phẩm này sẽ tăng lên rất nhiều, đòi hỏi nhiều kết nối hơn giữa đô thị và sân bay liền kề adjoining airport (tức là Aerotropolis), một mặt là các sân bay, quốc gia; mặt khác là các châu lục.

Điều này sẽ phù hợp với việc hợp nhất, hiện

đại hóa và mở rộng sân bay trong tương lai thành một khu phức hợp thành phố thông minh, giữ cho sân bay ở trung tâm kinh doanh. IoT sẽ đóng vai trò then chốt trong việc thiết kế tương lai của các đô thị sân bay hiện đại; thiết kế Thành phố thông minh, Thành phố sinh thái và Thị trấn sinh thái. Để đảm bảo tính bền vững lâu dài của các đô thị sân bay hiện đại hóa, các dịch vụ thiết yếu, cơ chế/thiết bị kiểm soát ô nhiễm, hệ thống giao thông công cộng nhanh chóng, dịch vụ y tế và đô thị, bảo tồn năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, v.v. phải nằm trong danh sách ưu tiên lập kế hoạch và thực hiện trong tương lai.

<https://www.thesmartcityjournal.com>

ND: Mai Anh

Trung Quốc: Kiên trì mục tiêu phát triển xây dựng xanh, thấp carbon

“Kế hoạch công tác nhằm tăng cường bảo tồn năng lượng và giảm phát thải carbon trong ngành Xây dựng” được ban hành gần đây đã đề xuất kiên trì mục tiêu phát triển xây dựng xanh, thấp carbon, đẩy nhanh sự phát triển của các công trình tiên chế, thúc đẩy và hỗ trợ việc ứng dụng các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, tăng cường đổi mới hệ thống thiết bị xây dựng theo định hướng tiết kiệm năng lượng, thúc đẩy công tác phân loại, xử lý phế thải xây dựng và tái sử dụng tài nguyên...

Chú trọng phát triển xây dựng và trang trí tiên chế

Phát triển xanh được coi là nền tảng để xây dựng một cuộc sống tươi đẹp, và định hướng tiết kiệm tài nguyên cũng chính là trọng tâm của sự nghiệp phát triển bền vững, chất lượng cao, mang đến nhiều lợi ích cho người dân. Sự ra đời và phát triển của công trình tiên chế đáp ứng đầy đủ yêu cầu tiết kiệm năng lượng và giảm

phát thải carbon trong lĩnh vực xây dựng và là xu thế hàng đầu của ngành kỹ thuật xây dựng trong thời đại ngày nay.

Để thúc đẩy sự phát triển của ngành xây dựng tiên chế, mới đây, thành phố Hợp Phì, tỉnh An Huy đã có kế hoạch bổ sung thêm 1 - 2 cơ sở sản xuất vật liệu, trang thiết bị xây dựng tiên chế đúc sẵn, với tổng công suất sản xuất phụ tùng và linh kiện thiết kế đạt hơn 3 triệu m³. Các nghiên cứu công nghệ chủ chốt cho công trình tiên chế đượ thực hiện; quá trình ứng dụng tích hợp giữa công trình tiên chế, công trình xanh, công trình tiêu thụ năng lượng tối thiểu được đẩy mạnh, cùng với các dự án thí điểm với cấu trúc module hóa như bê tông rỗng và các kết cấu đúc sẵn có liên quan khác, từ đó nâng cao mức độ tiêu chuẩn của các sản phẩm xây dựng đúc sẵn và hệ thống mẫu khuôn chế tạo các sản phẩm đó. Thành phố cũng tiếp tục đẩy mạnh tiêu chuẩn hóa và hệ thống hóa sản xuất



Bê tông rỗng nhẹ.

các cấu kiện như ván lát sàn nhiều lớp, cầu thang và tấm tường đúc sẵn; thiết lập hệ thống thẻ ID điện tử, mã QR cho các bộ phận thiết bị và linh kiện nhằm đạt được khả năng truy xuất nguồn gốc và chất lượng sản phẩm trong từng khâu, từ sản xuất đến lắp đặt và sử dụng, giúp nâng cao năng lực dịch vụ công và hiệu quả quản lý giám sát các công trình tiền chế.

Khi các tiến bộ công nghệ đang ngày càng hoàn thiện và các chính sách hỗ trợ ngày càng được tăng cường, trang trí nội thất tiền chế cũng trở thành xu hướng phát triển trong ngành xây dựng hiện nay. Thành phố Hợp Phì đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trang trí nội thất tích hợp và công nghệ “tách đường ống” (lắp đặt riêng các mạng lưới điện, ống dẫn nước, thoát nước và hệ thống sưởi ở khu vực riêng không lẫn lộn với hệ thống cấu trúc của công trình, thường được lắp đặt ở các tầng cao trên cùng hoặc các hốc tường không chịu lực và trần treo), nâng cao trình độ tiêu chuẩn hóa của hệ thống kết cấu công trình như phòng tắm tích hợp, nhà bếp tích hợp, cửa ra vào, cửa sổ tích hợp; khuyến khích sử dụng các phương pháp gia công khô như keo kết cấu, móc, vòng và giá đỡ trong quá trình thi công lắp ráp để cải thiện chất lượng trang trí và tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải.

Tỉnh Tứ Xuyên đang tập trung xây dựng các dự án tiền chế quy mô lớn như nhà ở giá rẻ, trường học, khách sạn, khu chăm sóc y tế, khu công nghiệp, đồng thời tích cực thúc đẩy công



Phim cách nhiệt được sử dụng để dán lên hệ thống cửa kính.

nghệ trang trí nội thất đúc sẵn để hiện thực hóa mục tiêu tích hợp tiền chế toàn phần giữa thi công xây dựng và cả trang trí nội thất; thúc đẩy nâng cấp, cải tạo các cộng đồng xã hội và các công trình cũ đã xuống cấp theo định hướng xây dựng tiền chế thông minh.

Đẩy mạnh ứng dụng vật liệu xây dựng xanh

Thúc đẩy phát triển và ứng dụng vật liệu xây dựng xanh không chỉ giúp tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu lượng phát thải carbon trong toàn bộ quá trình xây dựng, giúp hoạt động xây dựng đạt được mục tiêu “trung hòa carbon”, mà còn giúp nâng cao hơn nữa chất lượng công trình và phát triển chất lượng cao ngành xây dựng hiện đại.

Tỉnh Hồ Bắc mới đây đã đưa ra Kế hoạch Mở rộng Mua sắm của chính phủ nhằm hỗ trợ phát triển Vật liệu xây dựng xanh và thúc đẩy thực hiện các chính sách nhằm nâng cao chất lượng ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch đưa ra hướng dẫn cụ thể cho các thành phố thí điểm quốc gia như Tương Dương, Nghi Xương, Hoàng Cương... thực hiện chính sách mua sắm vật liệu xây dựng xanh, tối ưu hóa hệ thống quản lý ứng dụng, giám sát hoạt động mua sắm vật liệu xây dựng xanh; tất cả các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh cần được thu thập và sử dụng ở mức độ tối đa trong việc thi công xây dựng các dự án mới. Bên cạnh đó, Hồ Bắc tiếp tục đẩy mạnh công tác chứng nhận chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, thiết

lập cơ sở dữ liệu quản lý ứng dụng vật liệu xây dựng xanh tỉnh Hồ Bắc, tối ưu hóa và cải tiến “Danh mục quảng bá sản phẩm vật liệu xây dựng xanh tỉnh Hồ Bắc” và làm phong phú thêm các hạng mục sản phẩm vật liệu. Đồng thời, hỗ trợ các tổ chức, đơn vị bên thứ ba đăng ký chứng nhận sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, khuyến khích các cơ quan chứng nhận thực hiện cấp chứng nhận cao cấp cho các sản phẩm vật liệu xây dựng carbon kép, vật liệu xây dựng xanh toàn phần.

Thành phố Trịnh Châu, tỉnh Hà Nam đã đưa ra các yêu cầu ưu tiên xây dựng và phát triển công trình xanh, thúc đẩy ứng dụng một hệ thống sản phẩm vật liệu xây dựng xanh như bê tông hiệu suất cao, bê tông trộn sẵn, vữa trộn sẵn, cửa ra vào và cửa sổ tích hợp, thép cường độ cao, công nghệ phim cách nhiệt; khuyến khích sử dụng phế thải xây dựng để sản xuất vật liệu tái chế. Dự kiến đến năm 2035, các dự án thuộc sự đầu tư hoặc chủ trì của chính phủ sẽ thúc đẩy toàn diện việc sử dụng vật liệu xây dựng xanh, tỷ lệ ứng dụng vật liệu xây dựng xanh trong các dự án công trình xanh từ 3 sao trở lên và các dự án công trình tiền chế sẽ không được dưới 30%.

Giảm tiêu thụ tài nguyên

Trong giai đoạn thi công, việc sử dụng máy móc, thiết bị xây dựng tiêu tốn một lượng lớn năng lượng, hơn nữa, bụi và chất thải xây dựng phát sinh tại công trường cũng sẽ gây nhiều tác động tiêu cực đến môi trường. Bởi vậy, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải trong quá trình xây dựng là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong suốt vòng đời mỗi công trình.

Tỉnh Cát Lâm đặt ra yêu cầu tăng cường áp dụng các công nghệ xây dựng xanh mới, vật liệu mới, quy trình mới và thiết bị mới, các phương pháp xây dựng thông minh và công nghiệp hóa trong việc xây dựng các công trình, dự án nhằm đạt được mức tiêu thụ năng lượng thấp, lượng phát thải thấp, đồng thời thúc đẩy

sự phát triển chất lượng cao của ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đáp ứng đầy đủ các yêu cầu thiết kế, cần xem xét việc kết hợp vận hành giữa các cơ sở xây dựng tạm thời và cơ sở vật chất cố định để đạt được sự tích hợp lâu dài. Các đơn vị tổ chức thi công cần áp dụng cách tiếp cận tinh gọn để phối hợp các yếu tố và liên kết có liên quan đến quá trình xây dựng, nâng cao trình độ quản lý theo chiều sâu tinh tế đối với các hoạt động trên công trường, nâng cao trình độ công nghiệp hóa và khả năng quay vòng đối với các công trình xây dựng tạm thời và vật liệu luân chuyển, từ đó tránh lãng phí và giảm tiêu thụ tài nguyên. Cần tăng cường quản lý việc ra vào, lắp đặt, sử dụng, bảo trì, phá dỡ thiết bị thi công để giảm thiểu tổn thất thiết bị trong suốt quá trình xây dựng. Cát Lâm đang khuyến khích sử dụng năng lượng sạch và thiết bị, vật tư tiết kiệm năng lượng tại các công trường xây dựng, đồng thời đẩy mạnh công tác quản lý giám sát mức tiêu thụ năng lượng của các thiết bị, máy móc quan trọng. Các địa điểm thi công cần được bố trí khoa học, quy hoạch đất tạm thời một cách hợp lý để giảm thiểu tình trạng cứng hóa, bê tông hóa mặt đất.

Liên quan đến vấn đề phát thải và sử dụng tài nguyên trong xây dựng, thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông đã tổ chức xây dựng Kế hoạch đặc biệt nhằm giảm thiểu phế thải xây dựng trên các công trường dựa trên công nghệ xây dựng hiện có; thiết lập hệ thống quản lý phế thải xây dựng, thực hiện thu gom, lưu trữ, phân loại và xử lý tái chế lượng phế thải đó; tối ưu hóa thiết kế tổ chức xây dựng, giảm tỷ lệ thất thoát vật liệu xây dựng, nâng cao tỷ lệ tái sử dụng công trình tạm và vật liệu, đẩy mạnh tái chế vật liệu đã qua sử dụng nhằm hạn chế tối đa phế liệu xây dựng.

Thành phố Tân Hương, tỉnh Hà Nam đặt ra yêu cầu triển khai các mô hình xây dựng mới nhằm thúc đẩy giảm lượng phế thải xây dựng. Các công trình công cộng do chính phủ đầu tư như xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị cần ưu tiên

thiết kế, mua sắm và sử dụng các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, thân thiện với môi trường và vật liệu tái chế từ nguồn tài nguyên phế thải xây dựng; các công trình dự án khác được khuyến khích ưu tiên thiết kế và sử dụng các sản phẩm vật liệu được tận dụng tái chế từ phế thải xây dựng.

Thị trấn Cổ Nguyên, Khu tự trị Ninh Hạ Hồi đang đẩy mạnh, khuyến khích và hướng dẫn

đầu tư xã hội cho công tác tái chế toàn diện phế thải xây dựng và phát triển các dự án sử dụng tài nguyên có thể tái tạo, từng bước tăng dần tỷ lệ sử dụng vật liệu tái chế từ phế thải xây dựng trong các dự án xây dựng mới.

*Bộ Nhà ở và Phát triển đô thị - nông thôn
Trung Quốc, tháng 5/2024
ND: Ngọc Anh*

Kinh nghiệm cải thiện cảnh quan đô thị của thành phố Saratov (Nga)

Thành phố Saratov có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời. Xu hướng thiết kế không gian đô thị Saratov (trong đó, cải thiện cảnh quan đô thị là một chủ đề đặc biệt quan trọng) được phân thành hai mảng rõ rệt: phần lịch sử và những phần lãnh thổ mới của thành phố.

Nét nổi bật của thành phố Saratov là bề dày kinh nghiệm trong công tác cải thiện cảnh quan đô thị. Công viên Lipky được hình thành từ năm 1826; mạng lưới các đường trồng cây xanh trong công viên Lipky xuất hiện từ đầu thế kỷ XX; khu vực bờ kè sông Volga được xây dựng trong thập niên 1950-1960; công viên Chiến thắng được xây những năm 1970... đều đang được gìn giữ, phát triển và trở thành một phần không thể thiếu trong bức tranh đô thị Saratov hiện đại.

Kinh nghiệm cải thiện cảnh quan đô thị hiện đại của Vùng Saratov bắt đầu từ những năm 1980, với sự xuất hiện của khu vực đi bộ đầu tiên trên toàn lãnh thổ Liên Xô. Thời kỳ đó đã có rất nhiều tranh luận, thảo luận xung quanh việc ưu tiên thiết lập khu vực đi bộ trong nội đô, hay bê tông nhựa hóa một số tuyến phố, vỉa hè tại vùng ngoại ô. Phương án đầu tiên đã có sức thuyết phục mạnh mẽ. Đối với đa số người dân Saratov ngày đó và cả bây giờ, và theo đánh giá



Đại lộ cây xanh Rakhov tại Saratov.

của nhiều chuyên gia - đây là lựa chọn sáng suốt. Bởi từ khu vực đi bộ này, môi trường đô thị tiện nghi được tổ chức bài bản đã hình thành, trở thành bài học quý cho nhiều thành phố khác của Nga. Đề án được thực hiện thành công nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa ý chí chính trị của các lãnh đạo thành phố, nguồn lực vật chất, và đội ngũ kiến trúc sư có trình độ chuyên môn làm việc dưới sự giám sát nhà nước về chất lượng công việc trong suốt quá trình thực hiện.

Bắt đầu từ thập niên 1990, do những biến động về chính trị của đất nước, các hoạt động cải thiện cảnh quan của Saratov nói riêng và các thành phố Nga nói chung bị thu hẹp đáng kể. Tuy vậy, nỗ lực lớn của chính quyền đô thị trong việc nâng cao chất lượng diện mạo đô thị

vẫn được ghi nhận thông qua việc xây dựng Làng Quốc gia Nga đầu tiên, liền kề tổ hợp công viên Chiến thắng. Đồng thời, khu vực đi bộ mới dọc theo các phố Volga và October tiếp tục được xây dựng, bằng kinh nghiệm được tích lũy từ khu vực đi bộ đầu tiên. Thiết kế khu vực đi bộ mới có tính đến sự hài hòa với không gian lịch sử xung quanh, đồng thời mở rộng khả năng phát triển các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng. Nguyên tắc “cùng tham gia” ra đời từ những năm 80 thế kỷ trước giờ đây vẫn tiếp tục được phát huy.

Giám sát thiết kế và lựa chọn các vật liệu trang trí (giá cả và chất lượng tương ứng) là một trong những ưu tiên hàng đầu. Tiếp theo là giám sát chất lượng công tác thi công thông qua các công cụ giám sát.

Khu vực đi bộ mới là một trong những mắt xích của chuỗi mắt xích “vòng cung đi bộ của Saratov”; mắt xích tiếp theo là Đại lộ cây xanh Rakhov nối liền công viên văn hóa Gorki và phố Vavilov. Với sự tư vấn của những kiến trúc sư hàng đầu châu Âu, các giải pháp quy hoạch hợp lý được áp dụng, toàn bộ đường Rakhov và khu vực xung quanh được cải thiện chất lượng thấy rõ. Trong tất cả các giai đoạn thiết kế và thực hiện, việc tổ chức thảo luận, lấy ý kiến của người dân được đặc biệt chú trọng. Tuy có những ý kiến tiêu cực, song đại bộ phận người dân Saratov đã nhiệt tình ủng hộ việc triển khai thực hiện. Lượng người đến địa điểm này ngày càng đông đúc, điều này đã nói lên tính đúng đắn của giải pháp. Bên cạnh đó, việc cải tạo phần lòng đường và các vỉa hè, và giải pháp sắc màu cho các công trình xây dựng trên đường Rakhov và khu vực xung quanh cũng được tiến hành đồng bộ. Chính quyền cũng chú trọng công việc với các công trình di sản văn hóa - áp dụng giải pháp màu sắc cho các khối nhà của Trường ĐHTH quốc gia Saratov có tuổi



Bảo tàng- tàu điện tại khu vực đi bộ mới của Saratov.

đời gần một thế kỷ, và nhiều dinh thự cổ, nhà thờ cổ Utol. Giải pháp sắc màu cũng được áp dụng cho các công trình hiện đại nằm trong khu vực, nhằm mang lại sự đồng nhất, tính toàn vẹn cho không gian lịch sử (các công trình như tòa nhà Câu lạc bộ Các nhà thầu xây dựng, khách sạn Volga...). Bộ Văn hóa Liên bang Nga phối hợp cùng Ủy ban Kiến trúc & Chính sách quy hoạch đô thị thành phố Saratov nghiên cứu biên soạn các quy định, tiêu chuẩn riêng dành cho không gian lịch sử của Saratov (có những quy định chi tiết, cụ thể như lắp đặt biển quảng cáo ngoài trời trong khu vực này).

Xu hướng cơ bản trong nhiệm vụ cải thiện cảnh quan, chỉnh trang đô thị của Saratov - theo ý kiến của nhiều chuyên gia Nga và quốc tế - là bảo toàn tính nhất quán về mặt lịch sử; tính minh bạch, công khai trong quá trình thiết kế và thi công; nguyên tắc cùng tham gia của người dân. Đặc biệt, thiết kế ánh sáng để tăng tính tiện nghi sử dụng các khu vực đô thị vào các buổi tối và đêm rất được chú trọng.

Cảm tưởng chung của những người từ nơi khác đến Saratov là ở nơi đây có thể cảm nhận rất rõ sự vận động của kiến trúc theo xu thế từ “nhìn về quá khứ” tới “nhìn xuyên qua quá khứ”. Chủ đề vận động trong sự cùng tồn tại của không gian và thời gian được bộc lộ rất rõ trong

các dự án cải thiện cảnh quan của Saratov, nhất là trong thiết kế khu vực đi bộ giữa các phố Volga và October. Bên cạnh việc phục dựng mặt tiền của các công trình lịch sử, mối liên hệ với quá khứ còn được nhấn mạnh bằng những những toa tàu điện nguyên bản đầu thế kỷ XX như một bảo tàng sống trong phạm vi khu vực đi bộ, và việc phục chế, lắp dựng nhiều hạng mục khác như trụ đèn, đoạn đường sắt truyền thống...

Nguyên tắc cùng tham gia của người dân vào việc hình thành các không gian công cộng vẫn giữ nguyên tính cấp thiết đối với Saratov. Quyết định của chính quyền cần dựa trên ý kiến không chỉ trong phạm vi hẹp của những người có chuyên môn, có trách nhiệm mà cả lợi ích của người dân toàn thành phố.

Nguồn: Tạp chí Môi trường đô thị (Nga)

ND: Lê Minh

THỨ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG NGUYỄN TƯỜNG VĂN KHẢO SÁT THỰC TẾ KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH XÂY DỰNG KHU DU LỊCH MĂNG ĐEN

Hà Nội, ngày 04/6/2024



HỘI THẢO “ĐÁNH GIÁ AN TOÀN CÔNG TRÌNH TRONG QUÁ TRÌNH KHAİ THÁC, SỬ DỤNG VÀ PHỔ BIẾN MỘT SỐ NỘI DUNG PHÁP LUẬT MỚI TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Hà Nội, ngày 07/6/2024

